

GỠ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỠ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 129 - Tháng 12. 2020
No. 129 - December, 2020

NĂM THỨ 11 - 11 YEARS

Nhận diện thách thức năm 2021:
Gạt bỏ lực cản, tiến tới mục tiêu

Identifying the challenges in 2021:
Eliminating barriers toward targets



Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tin ngành gỗ sẽ đạt mục tiêu năm 2021
Deputy Prime Minister Trịnh Đình Dũng believes that the wood industry will reach its target in 2021

Sáng kiến chính sách để ngành gỗ tỏa sáng
Policy initiatives for the wood industry to shine



22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



Tinh hoa Thế giới Gỗ

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP TAVICO LONG BÌNH

200.000 m³ Gỗ Tròn/ năm
200.000 m³ Gỗ Xẻ Sấy/ năm

Đặc Biệt: Xẻ sấy - Gia công theo quy cách
Chính xác đến từng thanh Gỗ

CUNG CẤP CHÍNH CÁC LOẠI GỖ:

GỖ CỨNG: Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut

GỖ MỀM: Hinoki - Lake wood - Radiata Pine - Hemlock
Red Cedar - Accoya

Website:
tavicowood.com

Hotline:
1900 2345 19

Tải ứng dụng
TAVICO từ:



Scan Google Maps



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU

Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Khu phố 7, Phường Long Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai.



MÁY NÉN KHÍ TRỰC VÍT - CÔNG NGHỆ ĐỨC



AIR HORSE
GERMANY TECHNOLOGY

Máy nén khí hai cấp

Tiết kiệm điện 50%

Sử dụng: 2 biến tần +
2 động cơ từ nam châm vĩnh cửu



Máy nén khí biến tần vĩnh cửu

Tiết kiệm điện 35%

Sử dụng: 1 biến tần +
1 động cơ từ nam châm vĩnh cửu



Máy nén khí combo

Tích hợp:
Máy nén khí
Máy sấy khí
Bình chứa 300 L



CÔNG TY TNHH THUẬN PHÁT

☎ 0978 110 018

✉ maynenkhithuanphat88@gmail.com

🌐 maynenkhithuanphat.com.vn / airhorse.com.vn





Born in Canada. Made in Vietnam.
Xuất xứ từ Canada. Sản xuất tại Việt Nam.

Western Hemlock | Gỗ Độc Cần Bờ Tây

Ready-to-use lumber • High strength to weight ratio
Excellent treatability

Gỗ xẻ sử dụng ngay • Độ bền và chịu lực cao trên tỷ trọng gỗ
Dễ dàng xử lý chống mối mọt và độ bền

TRY CANADIAN WOOD
LIÊN HỆ CANADIAN WOOD

www.canadianwood.com.vn 



THE 47th CHINA INTERNATIONAL FURNITURE FAIR (GUANGZHOU)



GUANGZHOU PAZHOU

Home Furniture 18-21 March 2021

Office Show 28-31 March 2021

CIFM/interzum guangzhou 28-31 March 2021

 China Import & Export Fair Complex
PWTC Expo

SHANGHAI HONGQIAO

03-06 September 2021

 National Exhibition and
Convention Center (Shanghai)



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đánh giá rất cao giá trị xuất khẩu của ngành gỗ trong thời gian qua tại Hội nghị “Giải pháp thúc đẩy sản xuất, chế biến và xuất khẩu lâm sản năm 2021 và giai đoạn 2021-2025”, đó là điểm sáng của nền kinh tế Việt Nam trong năm mà dịch Covid-19 hoành hành, gây tác động xấu, đồng thời, những tác hại nặng nề của lũ lụt và thiên tai khiến cho nền kinh tế gặp nhiều sức ép hơn.

Nhưng sự phát triển ổn định của ngành gỗ trong năm qua đã giảm bớt những gánh nặng và áp lực đối với công tác quản lý điều hành của Chính phủ. Rõ ràng, có được kết quả trên là do ngành chế biến, xuất khẩu gỗ và lâm sản đã chủ động, kịp thời ứng phó, có nhiều giải pháp hay, cách làm mới phù hợp với diễn biến của thị trường và các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Các doanh nghiệp chế biến lâm sản tập trung nguồn lực, tăng cường đầu tư mở rộng mặt bằng, qui mô, nâng công suất, đổi mới dây chuyền công nghệ sản xuất; tăng cường quản trị doanh nghiệp, để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh. Có nguồn nguyên liệu gỗ ổn định, hợp pháp, đáp ứng gần 80% nhu cầu nguyên liệu cho ngành chế biến gỗ, đầu vào quan trọng của chuỗi cung ứng.

Nhưng chúng ta không ngủ quên trên chiến thắng khi hạ tầng và công nghiệp phụ trợ phục vụ chế biến gỗ còn yếu, tình trạng gian lận thương mại, giả xuất xứ sản phẩm hàng hóa có diễn biến phức tạp trong bối cảnh các cuộc chiến thương mại tác động ngày càng lớn hơn.

Thư Quý độc giả!

Ngăn chặn gian lận xuất xứ ngành gỗ Việt Nam đang là yêu cầu bức thiết và một lần nữa được nhấn mạnh tới tính chất sống còn của ngành gỗ để thấy rằng, chúng ta vẫn còn nhiều việc phải làm, bên cạnh việc minh bạch nguồn gốc xuất xứ, bảo đảm tính hợp pháp của ngành gỗ Việt Nam với những Hiệp định được ký kết.

Đồng thời, để phát huy thế mạnh, tiềm năng của ngành chế biến gỗ, và tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong những năm tới đây, Bộ Công thương sẽ tiếp tục phổ biến lợi ích mà các Hiệp định này mang lại để hỗ trợ các doanh nghiệp khai thác tối ưu thị trường.

Ngoài ra, kiểm soát chặt chẽ gian lận thương mại là vấn đề rất quan trọng với ngành gỗ. Trong đó, Hiệp định Đối tác tự nguyện VPA/FLEGT, một bộ phận của EVFTA sẽ tác động rất lớn đến ngành gỗ Việt Nam trong thời gian tới. Cũng như sớm đưa Hiệp định VPA/FLEGT vào thực thi và thực hiện nghiêm túc.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

Deputy Prime Minister Trinh Dinh Dung highly appreciated the export value of the wood industry in recent years at the conference “Solutions to promote production, processing and export of forest products in 2021 and the period of 2021-2025”. That was the bright spot of the Vietnamese economy in the year that the Covid-19 epidemic was raging, causing bad impacts, at the same time, the heavy effects of floods and natural disasters made the economy under more pressure.

But the stable development of the wood industry in the past year has reduced the burdens and pressures on the government's governance. Obviously, the above results are due to the proactive and timely response by the wood and forest product processing and export industry, with many good solutions and new ways to suit market developments and measures of Covid-19 prevention.

Forest product processing enterprises concentrate their resources, increase investment in expanding ground and scale, increasing capacity, and renovating production technology lines; enhancing corporate governance, to improve labor productivity, lower product costs, and contribute to improving competitiveness. They have a stable and legal source of wood materials, meeting nearly 80% of the raw material demand for the wood processing industry that is an important input of the supply chain.

But we do not rest on victory when infrastructure and supporting industries for wood processing are weak, trade fraud, counterfeiting of product origin has complicated progress in the context of trade wars having greater impact.

Dear readers!

Preventing fraud originating in Vietnam's wood industry is an urgent requirement and once again emphasizing the survival of the wood industry. And we recognize that we still have a lot of work to do, besides origin transparency, ensuring the legality of Vietnam's wood industry with signed agreements.

At the same time, in order to promote the strengths and potentials of the wood processing industry, and continue to maintain growth momentum in the coming years, the Ministry of Industry and Trade will continue to disseminate the benefits that these Agreements bring to support support businesses to optimize the market.

In addition, tight control of trade fraud is very important to the wood industry. In particular, the Voluntary Partnership Agreement VPA / FLEGT, a part of EVFTA, will have a great impact on Vietnam's wood industry in the coming time. Moreover, we will put the VPA / FLEGT Agreement into enforcement and serious implementation as soon as possible.

Board of Go Viet



Editor in Chief

Tổng biên tập

PHẠM TÚ

Chief of Editor Board

Trưởng ban biên tập

TS. NGUYỄN TÒN QUYỀN

Managing Editor, Chief office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn

CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
TGD Công ty CP Woodsland
- VŨ HUY ĐÀI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trưởng Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật

HỒNG NGÂN

GOVIET MAGAZINE

189 Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016

Fax: (84 024) 3783 3016

Email: info@goviet.org.vn

Website: www.goviet.org.vn

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tham quan gian hàng tại Hội nghị
bàn về Giải pháp thúc đẩy sản xuất, chế biến và xuất khẩu lâm sản năm 2021
và giai đoạn 2021-2025. Nguồn: Tạp chí Gỗ Việt

Số 129 - Tháng 12. 2020
No. 129 - December, 2020

MỤC LỤC/ CONTENT

8 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Tầm nhìn quyết định giá trị ngành gỗ

Vision determines the value of the wood industry

12 VẤN ĐỀ HÔM NAY CURRENT ISSUES

Ngành gỗ năm 2021: Giữ vững thành công trước thách thức

Wood industry in 2021: Keeping the success before the challenges

Mục tiêu ngành gỗ năm 2021: Phát triển nhờ “vaccine” năm 2020

Targets of wood industry in 2021: Developing by vaccines in 2020

24 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

“Đại bàng” cho ngành gỗ, tại sao không?

To become an "Eagle" for the wood industry, why not?

34 PHONG CÁCH STYLE

Nhà Sen trong di sản thiên nhiên

36 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

Cao su Việt Nam: Chứng chỉ để chinh phục thế giới

Vietnamese rubber: Certification to conquer the world

42 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Tạo sự linh hoạt trong chính sách

Flexibility Creation In Policy

44 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

48 ĐỊA CHỈ TIN CÀNG YELLOW PAGES

50 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

54 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

Tầm nhìn quyết định giá trị ngành gỗ

▼ CẨM LÊ



Hiệp hội công bố Quý Việt Nam xanh dưới sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng

Như chúng ta đã biết, Thứ trưởng Bộ Công thương Cao Quốc Hưng đã nhận định trong Hội nghị gần nhất về ngành gỗ, mặc dù tình hình kinh tế trong nước cũng như quốc tế chịu ảnh hưởng không nhỏ từ dịch Covid-19 nhưng ngành chế biến và xuất khẩu gỗ vẫn đạt được sự tăng trưởng mạnh mẽ.

Cần nhấn mạnh là tốc độ tăng trưởng nhanh của ngành gỗ Việt Nam trong thời gian qua có

sự đóng góp rất lớn từ sự thông thoáng của hệ thống pháp luật trong nước cùng với các Hiệp định Thương mại được Việt Nam ký kết như CPTPP hay EVFTA.

Các Hiệp định này có mức độ cam kết cao, giúp ngành gỗ Việt Nam tiệm cận vị trí mắt xích quan trọng trong các chuỗi giá trị sản phẩm gỗ hiện có với khách hàng toàn cầu, tạo xu hướng mới đến người mua hàng tiềm năng, thúc đẩy tăng xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giữa Việt Nam và

nhiều khu vực, nhiều quốc gia.

Tuy nhiên, dù rằng thương mại toàn cầu thời gian qua mặc dù đã có những tín hiệu khởi sắc nhưng vẫn tiềm ẩn những biến động khó lường khi quan hệ ngoại giao, kinh tế giữa các nền kinh tế lớn đang trở nên căng thẳng. Sự gia tăng cạnh tranh của các nước sản xuất gỗ chính trên thế giới, cả về giá cả, mẫu mã, chất lượng,... và sự gia tăng đầu tư công nghệ tiên tiến để chế biến gỗ xuất khẩu của các nước ASEAN.

Đồng thời, ngành gỗ vẫn còn những thách thức lớn cần giải quyết như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp gỗ Việt Nam chưa thực sự mạnh, thiếu bền vững. Bên cạnh đó, các lợi thế cạnh tranh của Việt Nam như nhiều nhân công, lao động rẻ không còn chiếm ưu thế như trước.

Thứ ba, nguồn nguyên liệu còn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu, trong khi việc kiểm soát nguồn gốc gỗ nhập khẩu hợp pháp chưa được chặt chẽ. Và cuối cùng là chúng ta chưa có chính sách tổng thể, đồng bộ để tạo sức bật cho toàn ngành, do đó ngành chế biến, xuất khẩu gỗ vẫn mang tính tự phát, tính liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp trong ngành chưa cao, tạo áp lực cạnh tranh trong nội bộ và làm suy yếu khả năng cạnh tranh của toàn ngành.

Những thách thức này không mới nhưng chúng ta đang dần giải quyết được từng vấn đề, theo những bước đi phù hợp với xu thế chung, khi xu hướng liên kết gia tăng gần đây, đặc biệt là ở việc chế biến sản xuất tủ bếp và ghế sofa. Đồng thời, nhiều doanh nghiệp đã chủ động đầu tư công nghệ cao, chuyên sâu, để giảm thiểu việc sử dụng nhân công giá rẻ, cũng như đáp ứng được các tiêu chuẩn xuất khẩu của thị trường thế giới.

Chưa dừng lại ở đó, những chính sách và cam kết trách nhiệm xã hội như Quý Việt Nam xanh được khởi xướng vào tháng trước đã cho thấy tầm nhìn của doanh nghiệp nói riêng và ngành gỗ nói chung đã có bước đột phá lớn lao và đó là lý do để tin rằng, ngành gỗ Việt Nam chắc chắn sẽ vượt qua được những thách thức kể trên một cách tốt đẹp. ▼

Đọc nhanh

Minh bạch để tháo gỡ “thao túng tiền tệ”

Việc điều hành chính sách tiền tệ để ổn định kinh tế vĩ mô, không hạ giá tiền tệ để có lợi thế thương mại không công bằng, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh khi Bộ Tài chính Mỹ cho rằng Việt Nam thao túng tiền tệ. Thủ tướng cũng cho biết Việt Nam đã chủ động hợp tác với các đối tác Mỹ và đạt nhiều kết quả rất tích cực, nhất là về thương mại, đầu tư...; hai bên cùng xử lý những tồn tại, vướng mắc, duy trì quan hệ thương mại ổn định, hướng tới cân cân thương mại hài hòa, bền vững, cùng có lợi.

Xuất siêu kỷ lục 20 tỉ USD

Theo Tổng cục Hải quan, thặng dư thương mại hàng hóa của cả nước tính hết tháng 11 đạt 20,06 tỉ USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước đạt gần 490 tỉ USD, tăng 3,6% so cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, xuất khẩu đạt gần 255 tỉ USD (tăng 5,5%, tương ứng 13,23 tỉ USD) và nhập khẩu đạt gần 235 tỉ USD (tăng 1,7%, tương ứng 3,93 tỉ USD). Trước đó, Bộ Công thương cũng dự báo năm 2020 sẽ là năm thứ 5 xuất siêu liên tiếp của Việt Nam. Thặng dư thương mại hàng hóa của cả nước năm 2020 ước đạt khoảng 7 tỉ USD. Trong đó, xuất khẩu khoảng 267 tỉ USD và nhập khẩu đạt 260 tỉ USD.

Ti phú toàn cầu có thêm 1.900 tỉ USD trong năm đại dịch

Năm 2020 chứng kiến hàng loạt sự đi xuống do tác động của đại dịch và biến động chính trị. Tuy nhiên, tài sản của những người giàu nhất hành tinh vẫn tiếp tục tăng. Forbes ước tính 2.200 tỉ phú trên toàn cầu có thêm 1.900 tỉ USD trong năm nay. Dựa trên giá cổ phiếu tháng 12, Forbes tính toán những người giàu nhất thế giới đang sở hữu khối tài sản khoảng 11.400 tỉ USD. Con số này tăng 20% so với ngày 31/12/2019. Jeff Bezos, người giàu nhất thế giới có thêm 67,5 tỉ USD, Elon Musk, CEO Tesla có thêm 100 tỉ USD, nâng tổng tài sản lên 137 tỉ USD nhờ cổ phiếu Tesla tăng tới 630%.

Philippines, Ấn Độ và Tây Ban Nha chịu tác động dài hạn nhất

Các nhà nghiên cứu đã thu thập bằng chứng từ các cuộc khủng hoảng trong quá khứ, bao gồm cả Ebola và SARS, và cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007-2009, để tạo ra 31 thước đo về mức độ tổn thương kinh tế, bao gồm các lĩnh vực như cấu trúc nền kinh tế, tăng trưởng GDP và niềm tin của người tiêu dùng. Sau khi tính toán, họ dự đoán rằng, về trung bình, các thị trường mới nổi sẽ bị ảnh hưởng nhiều hơn trong dài hạn so với các nền kinh tế tiên tiến. Tuy nhiên, đi sâu hơn thì giữa các nền kinh tế mới nổi và tiên tiến cũng có khác biệt lớn với nhau. Philippines và Ấn Độ có triển vọng tăng trưởng đặc biệt ảm đạm, trong khi Tây Ban Nha là nước thứ 3 chịu tác động dài hạn nhất của đại dịch.

Vision determines the value of the wood industry

CAM LE

As we know, Deputy Minister of Industry and Trade Cao Quoc Hung stated in the latest conference on the wood industry, although the domestic and international economic situation is significantly influenced by the Covid-19, the timber processing and export industry are still experiencing strong growth.

It should be emphasized that the rapid growth of Vietnam's

wood industry in recent years has contributed greatly from the ventilation of the domestic legal system together with the Trade Agreements signed by Vietnam such as the CPTPP or EVFTA.

These agreements have a high degree of commitment, helping the Vietnamese wood industry approach an important link in the existing wood product value chains with global customers, creating new trends

to potential buyers, promoting the export and import of goods and services between Vietnam, many regions and countries.

However, although there have been positive signs for global trade over the past time, there are still hidden unpredictable fluctuations when the diplomatic and economic relations between the major economies are becoming strained. The increasing competition of major wood producing countries in the world, in terms of price, design, quality,... and the increase in investment in advanced technology for export wood processing of ASEAN countries.

At the same time, the wood industry still has major challenges to solve such as the competitiveness of Vietnamese wood enterprises that are not really strong and unsustainable. Besides, Vietnam's competitive advantages such as many workers and cheap labor are no longer as dominant as before.

Third, the source of raw materials still depends heavily on imports, while the control of the legal origin of imported timber is not yet strict. And finally, we do not have an overall and synchronous policy to create a resilience for the whole industry. Hence, the wood processing and export industry is still spontaneous, not highly linked and cooperative among businesses in the industry. These help create internal competitive pressure and weaken the competitiveness of the whole industry.

These challenges are not new, but we are gradually solving each problem, following steps in line with the general trend, when the trend of association has increased recently, especially in the processing of kitchen cabinets and sofa. At the same time, many businesses have actively invested in high-tech, intensive technology to minimize the use of cheap labor, as well as to meet the export standards of the world market.

Not only that, policies and social responsibility commitments such as the Vietnam Green Fund launched last month have shown the vision of businesses in particular and the wood industry in general has made a great breakthrough. And that is the reason to believe that the Vietnamese wood industry will surely overcome the above challenges in a good way. **V**



Transparency to remove the "Currency manipulation"

When United States Department of the Treasury said that Vietnam was manipulating the currency, Prime Minister Nguyen Xuan Phuc emphasized that the management of monetary policy stabilized the macro-economy, the currency didn't devalue to have an unfair commercial advantage. The Prime Minister also said that Vietnam has actively cooperated with American partners and achieved many positive results, especially in trade and investment etc; the two sides jointly deal with exists and problems, maintain stable commercial relations towards a harmonious, sustainable, and mutually beneficial trade balance.

Trade surplus sets record of US\$20 billion

According to the General Department of Vietnam Customs, the merchandise trade surplus in the whole country has reached US\$20.06 billion by the end of November. Total import and export turnover of the whole country has reached nearly US\$490 billion, up 3.6% over the same period last year. In which, the export has reached nearly US\$255 billion (up 5.5%, equivalent to US\$13.23 billion) and import has reached nearly US\$235 billion (up 1.7%, equivalent to US\$3.93 billion). Previously, the Ministry of Industry and Trade also forecasts that 2020 would be the 5th year of Vietnam's continuous trade surplus. The merchandise trade surplus in the whole country in 2020 is estimated at about US\$7 billion USD. In which, the export is about US\$267 billion and import reaches US\$260 billion.

Global billionaires added US\$1,900 billion in the pandemic year

2020 witnesses a series of declines due to the impact of epidemic and political upheaval. However, the wealth of the richest people on the planet continues to increase. Forbes estimates that 2,200 billionaires in the global have an additional US\$1,900 billion this year. Based on the stock price in December, Forbes calculates that the richest people in the world are owning the assets of about US\$11,400 billion. This is up 20% compared to December 31, 2019. Jeff Bezos, the richest people in the world has an additional US\$67.5 billion, Elon Musk, Tesla CEO has an additional US\$100 billion, increasing they total assets to US\$137 billion thanks to Tesla's stock increase by 630%.

The Philippines, India and Spain have the greatest long-term impacts

The researchers gathered the evidence from past crises, including Ebola and SARS, and the global financial crisis in 2007-2009 in order to make 31 measures of economic vulnerability including the areas such as economic structure, GDP growth and consumers' confidence. After calculating, they predicts that, on average, emerging markets will suffer more in the long period compared to advanced economies. However, more deeply, there are also big differences between the emerging and advanced economies. The Philippines and India have particularly bleak growth prospects, while Spain is the third country to suffer the biggest long-term impact of the epidemic.



Ngành gỗ năm 2021: Giữ vững thành công trước thách thức

▼ **MẠNH HÙNG**



Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng thăm gian hàng triển lãm thành tựu ngành lâm nghiệp

Năm 2020 đang khép lại với những con số xuất khẩu gỗ ấn tượng khi dịch Covid-19 đã gây tác động nặng nề không chỉ với sản xuất trong nước mà còn với cả thị trường thế giới, chuỗi nguyên liệu đứt gãy, thị trường xuất khẩu bị gián đoạn, đơn hàng bị ùn ứ nhưng điều đó không đánh gục được ngành gỗ Việt Nam.

Và duy trì được tốc độ phát triển và sự ổn định của ngành gỗ như thế nào trong năm 2021 đang là chủ đề nóng hổi khi dịch Covid-19 vẫn tạo ra những ảnh hưởng xấu và gian lận thương mại rình rập để gây tác động xấu tới hình ảnh và giá trị gỗ Việt Nam trên thị trường quốc tế.

"Trong khó khăn, năm 2020

đã lộ ra nhiều ý tưởng sáng tạo từ các doanh nghiệp, doanh nhân, chủ rừng và nhà quản lý trong toàn ngành, đã sáng tạo liên tục nghiên cứu thay đổi nhiều phương thức và hình thức tiếp thị, bán hàng để duy trì bán hàng và mở rộng thị trường", ông Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng bộ Nông nghiệp phát triển nông

thôn nhận định về sức sống tuyệt vời của ngành gỗ trong năm qua.

Và với ý chí quật cường như vậy và sự quyết tâm dựa trên nền tảng xuất khẩu gỗ trong năm 2021 sẽ đạt được con số 14 tỉ USD, đó là con số không thách thức một chút nào, nếu nhìn vào thị trường thương mại đồ nội thất của thế giới lớn, khoảng 450 tỉ USD giá trị thương mại/năm, trong đó khoảng 150 tỉ USD giá trị thương mại của đồ nội thất bằng gỗ.

Hiện nay, kim ngạch xuất khẩu đồ gỗ của Việt Nam mới chiếm khoảng trên 6% thị phần toàn cầu nên các doanh nghiệp có cơ hội mở rộng, phát triển thị phần. Bên cạnh, các thị trường truyền thống có giá trị xuất khẩu cao như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Hàn Quốc thì một số thị trường tiềm năng có cơ hội mở rộng phát triển mới như Canada, Nga, Ấn Độ, UAE...

Việt Nam có nhiều mặt hàng xuất khẩu có thể mạnh về nhóm đồ nội thất có giá trị xuất khẩu lớn nhất trong các nhóm hàng xuất khẩu gỗ, bên cạnh đó, khai thác được các sản phẩm gác bếp hay sofa ở thị trường chủ lực Mỹ, đó là những lý do để chờ đợi năm 2021, ngành gỗ sẽ đạt được bước tiến như chờ đợi.

Theo ông Hà Công Tuấn, thứ trưởng thường trực bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn,

ngành gỗ cần tiếp tục duy trì tăng trưởng tại thị trường Mỹ, phấn đấu giá trị xuất khẩu năm 2021 đạt trên 6 tỉ USD ở riêng thị trường này để đến năm 2025 sẽ đạt khoảng 8 tỉ USD, tăng 40% so với 2019.

Trong khi đó, đối với các thị trường Nhật Bản, EU, Hàn Quốc và Trung Quốc, tiếp tục mục tiêu tăng trưởng từ 10-12% trong năm 2021 và duy trì mức tăng trưởng bình quân 15%-20% trong giai đoạn 2021-2025.

Để đảm bảo mục tiêu xuất khẩu vào các thị trường lớn này, ông Cao Quốc Hưng, thứ trưởng bộ Công thương cho biết, bộ sẽ tiếp tục phổ biến lợi ích mà các Hiệp định thương mại tự do để hỗ trợ các doanh nghiệp khai thác tối ưu thị trường. Đồng thời Bộ Công thương cũng sẽ hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại để khai thác các thị

trường lớn như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc cũng như các thị trường mới nổi, tiềm năng.

Đồng thời, kiến nghị Bộ Tài chính, các địa phương bố trí kinh phí cho các chương trình đào tạo nguồn nhân lực của ngành công nghiệp gỗ, xúc tiến thương mại, xây dựng quảng bá thương hiệu ngành gỗ, để tạo ra nguồn lực và nền tảng vững vàng cho ngành gỗ trong năm 2021.

Trong khi đó, ông Đỗ Xuân Lập khẳng định, năm 2020 đạt được giá trị xuất khẩu như chờ đợi là nhờ sự liên kết giữa các doanh nghiệp, sự thích ứng và khả năng nắm bắt thị trường nhanh nhạy của các doanh nghiệp, cùng nhau khai thác và tạo ra những sản phẩm đáp ứng được thị trường và xu hướng tiêu dùng của người Mỹ, và đây chắc chắn là xu thế phát triển trong năm 2021. ▼



Wood industry in 2021: Keeping the success before the challenges

MANH HUNG

Year 2020 is ending with impressive wood export, when the Covid-19 epidemic has had a heavy impact not only on domestic production but also on the world market, broken material chains, interrupted export market, orders were stagnant, but all those did not fell Vietnam's wood industry.

And how to maintain the growth and stability of the wood industry in 2021 is a hot topic

when the Covid-19 epidemic still makes negative effects and the trade fraud on the watch makes a bad impact to the image and value of Vietnamese wood in the international market.

"In the difficult situation, in 2020, many innovative ideas emerged from businesses, entrepreneurs, forest owners and managers in the whole industry, those continuous innovation has made changes many marketing

methods and forms of sales to maintain customers and expand markets" in the past year.

And with such strong will and determination based on wood export in 2021 will reach US\$14 billion, which is not a challenge at all, if you look at the commercial market of furniture in the big world, about US\$450 billion of trade value per year, of which about US\$150 billion of trade value of wooden furniture.



Currently, the export turnover of Vietnam's wooden furniture only accounts for over 6% of the global market share, so businesses have the opportunity to expand and develop market share. Besides, traditional markets with high export value such as the United States, Japan, China, the EU, and South Korea, some potential markets have new opportunities to expand and develop such as Canada, Russia, and India, UAE etc.

Vietnam has many export products that have the strength of the furniture group with the largest export value among wood export groups, besides, exploiting niche products such as kitchen cabinets or sofa in the US key market, those are the reasons to wait for 2021, the wood industry will make the expected progress.

According to Mr Ha Cong Tuan, Standing Deputy Minister of Agriculture and Rural Development, the wood industry should continue to maintain the growth in the US market, strive for the export value in 2021 to reach over US\$6 billion in this market

alone. This will reach about US\$8 billion by 2025, an increase of 40% compared to 2019.



Meanwhile, for the markets of Japan, the EU, South Korea and China, the growth target continues from 10 to 12% in 2021 and maintain an average growth of 15% - 20% during the period of 2021-2025.

To ensure the export target to these major markets, Mr Cao Quoc Hung, Deputy Minister of Industry and Trade, said that the ministry would continue to disseminate the benefits of Free Trade Agreements (FTAs) in order to support businesses for optimal exploitation of the market. At the same time, the Ministry of Industry and Trade will also

support businesses to implement the programs of trade promotion effectively to exploit major markets such as the US, the EU, Japan, South Korea as well as emerging and potential markets.

At the same time, it is proposed to the Ministry of Finance and localities to allocate the funds for human resource training programs of the wood industry, trade promotion, building and advertising the brand name for the wood industry, to make resources and a strong foundation for the wood industry in 2021.

Meanwhile, Mr Do Xuan Lap affirmed that the expected export value in 2020 is achieved due to the linkage between businesses, the adaptability and the ability of enterprises to grasp the market quickly, exploit each other and make products that meet the American market and consumption trends, and this is definitely a development trend in 2021.

Nhận diện thách thức năm 2021: Gạt bỏ lực cản, tiến tới mục tiêu

XUÂN LÂM

Bắt chấp các biến động từ dịch Covid-19 và thương chiến Mỹ-Trung, ngành gỗ Việt Nam vẫn có những bước phát triển mạnh mẽ trong năm 2020, cho đến thời điểm hiện tại, thị trường thế giới cũng đã có sự chuyển dịch tích cực và các doanh nghiệp gỗ đã nhận được rất nhiều đơn hàng từ đối tác nước ngoài, đó là lý do để ngành gỗ hướng tới năm 2021 với nhiều mục tiêu cao hơn.

Tuy nhiên, để giảm bớt các lực cản phát triển, cũng như giảm tối đa rủi ro gây hại cho sự tăng trưởng của ngành gỗ trong năm tới, các quan quản lý nhà nước và các hiệp hội doanh nghiệp cần nhận diện rõ ràng những thách thức tác động tới ngành, trong đó, vẫn nhấn mạnh tới rủi ro về gian lận thương mại, lẩn tránh xuất xứ, đầu tư núp bóng từ một số doanh nghiệp Trung Quốc hiện đang hoạt động tại Việt Nam.

Theo ông Đỗ Xuân Lập, đây

là vấn đề lớn nhất, bức thiết nhất, cần được giải quyết ngay và không được chậm trễ hơn nữa, khi các tín hiệu rủi ro tiếp tục xuất hiện trong một số mặt hàng khác, đặc biệt là tủ bếp và ghế sofa.

Đến nay, mặc dù Chính phủ và các bộ ngành đã và đang có những cơ chế kiểm soát loại hình rủi ro về gian lận, trong đầu tư, chúng ta cần phải có các cơ chế, chính sách mạnh mẽ hơn nữa để giải quyết hiệu quả vấn đề này.

Bên cạnh đó là rủi ro về tính hợp pháp của nguồn gỗ nguyên liệu nhiệt đới nhập khẩu phục vụ tiêu dùng nội địa. Mỗi năm chúng ta nhập khẩu khoảng 4-5 triệu m³ gỗ nguyên liệu, trong đó bao gồm khoảng 1,5 triệu m³ là gỗ tự nhiên (gỗ nhiệt đới) chiếm khoảng 20-30% trong tổng lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu. Nguồn gỗ nhiệt đới là gỗ khai thác từ rừng nhiên và luôn tiềm ẩn các khía cạnh

rủi ro về nguồn gốc. Hầu hết lượng gỗ nhiệt đới nhập khẩu vào Việt Nam là để phục vụ thị trường nội địa. Do tiềm ẩn rủi ro, toàn bộ các mặt hàng gỗ xuất khẩu của Việt Nam hiện nay không sử dụng gỗ rừng tự nhiên nhập khẩu.

Liên tiếp trong những năm gần đây, các tổ chức môi trường quốc tế đưa ra các cáo buộc về Việt Nam nhập khẩu gỗ lậu từ Lào, từ Campuchia. Gần đây nhất, vào tháng 11, tổ chức Điều tra Môi trường của Mỹ cáo buộc sáu doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào các hoạt động khai thác, vận chuyển và nhập khẩu gỗ bất hợp pháp từ Cameroon nhưng chúng ta vẫn đang bỏ ngỏ kiểm soát chặt chẽ về tính hợp pháp của các sản phẩm gỗ.

Giải đáp cho vấn đề giảm thiểu gian lận thương mại, bà Trần Thu Hương, Giám đốc Trung tâm Xác nhận chứng từ thương mại, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

cho biết, trong thời gian vừa qua, VCCI đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành gồm các đại diện của Bộ Công thương, Bộ Công an, Tổng cục hải quan, Hiệp hội gỗ lâm sản Việt Nam và các chuyên gia về lĩnh vực gỗ đã tiến hành kiểm tra đánh giá quy trình sản xuất và nhà xưởng của các công ty xuất gỗ ván ép và gỗ nội thất trước khi hoặc sau khi cấp C/O, để không cho các công ty lợi dụng xuất xứ Việt Nam xuất sang thị trường Mỹ. Ngoài ra, cơ quan hải quan cũng tăng cường việc soi chiếu các lô hàng nhập

khẩu từ Trung Quốc để phát hiện kịp thời các khai báo sai của doanh nghiệp so với thực tế.

Bà Hương cũng đề nghị, sớm thành lập một Trung tâm hoặc Ủy ban về xuất xứ hàng hóa gồm đại diện các chuyên gia đến từ các cơ quan bộ ngành, Hiệp hội ngành hàng ... để thống nhất xác định xuất xứ cho các sản phẩm gỗ đặc thù và tiến tới thực hiện các yêu cầu xác định trước xuất xứ hàng hóa.

Cũng giống với bà Hương, ông Đỗ Xuân Lập cho rằng, Chính phủ phải kiểm soát chặt chẽ gian

lận thương mại, bao gồm cả các dự án đầu tư nước ngoài đặc biệt là các dự án có quy mô nhỏ, công nghệ giản đơn, sản xuất các mặt hàng có tín hiệu gian lận, có nguồn vốn từ Trung Quốc, giảm thâm hụt thương mại trong các mặt hàng gỗ giữa Việt Nam và Mỹ. Tăng cường cơ chế về kiểm soát chống lẩn tránh, trốn xuất xứ, tăng cường kiểm soát việc nhập khẩu bán thành phẩm đã qua sơ chế để sản xuất các mặt hàng gỗ đang bị áp thuế chống bán phá giá của Mỹ. **V**



Identifying the challenges in 2021: Eliminating barriers toward targets

XUAN LAM

Despite the fluctuations from the Covid-19 epidemic and the US-China trade war, Vietnam's wood industry still has strong development steps in 2020, until now, the world market has also changed positively and the timber enterprises have received a lot of orders from foreign partners, which are the reasons for the wood industry to look forward to 2021 with higher targets.

However, in order to reduce development barriers, as well as minimize the harmful risks for the growth of the wood industry next year, the State authorities and business associations need to identify the challenges affecting the industry clearly, in which, still the emphasizes risks of trade fraud, evasion of origin, and unclear investment from some Chinese enterprises which are currently operating in Vietnam.

According to Mr Do Xuan Lap, this is the biggest and most pressing problem that needs to be solved immediately and without further delay, when the risky signals continue to appear in some other products, especially kitchen cabinets and sofa.

Up to now, although the Government and ministries have been having the mechanisms to control fraud risks, in investment, we need to have stronger mechanisms and policies to address this issue effectively.

Besides, there is a risk of the legality of imported tropical timber for domestic consumption. Each year we import about 4-5 million m³ of timber, including about 1.5 million m³ of natural timber (tropical timber) accounting for about 20-30% of the total volume of imported timber. The source of tropical timber is harvested from natural forests and there are

always potential risks of origin. Most of the imported tropical wood into Vietnam is for the domestic market. Due to the potential risks, all wood products exported from Vietnam currently do not use imported timber from natural forests.

For recent years, internationally environmental organizations have alleged Vietnam of importing illegal timber from Laos and Cambodia. Most recently, in November, Environmental Investigation Agency (EIA) alleged six Vietnamese businesses of engaging in illegal logging, transporting and importing timber from Cameroon, but we are leaving the strict control open on the legality of wood products.

In response to the problem of reducing trade fraud, Ms Tran Thu Huong, Director of Center for Commercial Document Certification, Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), said that in the past time, the VCCI has set up interdisciplinary inspection teams including the representatives of Ministry of Industry and Trade, Ministry of Public Security, General Department of Vietnam Customs, Vietnam Timber and Forest Product Association and experts in the timber sector conducted the assessment of

manufacturing process and factories of companies exporting plywood and interior wood before or after issuing C/O in order to prevent companies from taking advantage of Vietnamese origin to export to the US market. In addition, the Customs also strengthened the screening of imported consignments from China to promptly detect false declarations of enterprises compared to reality.

Ms. Huong also suggests that a Center or Committee is soon established on the origin of goods including the representatives of experts from ministries, industrial associations etc to unify the determination of origin for specific wood products

and proceed to fulfill specific requirements before the origin of goods.

Like Ms Huong, Mr Do Xuan Lap said that the Government must strictly control trade fraud, including foreign investment projects, especially small-scale projects with simple technology, production of the products with fraud signs, capital from China, reducing trade deficit in wood products between Vietnam and the US. Strengthening the mechanism of controlling against evasion and origin evasion, increasing the control of importing semi-processed products for the production of wood products which are applying the anti-dumping tariff of the US. **V**



Mục tiêu ngành gỗ năm 2021: Phát triển nhờ "vaccine" năm 2020

QUANG HUY

Duy trì mức độ tăng trưởng và giá trị xuất khẩu và vượt qua năm 2020 là mục tiêu chính của ngành gỗ trong năm 2021 trong tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn gây ra những hậu quả nặng nề trên thế giới, và đó chắc chắn đòi hỏi rất nhiều nỗ lực của ngành gỗ và các cơ quan quản lý nhà nước.

Năm 2020 đã là bàn đạp quan trọng để ngành gỗ Việt Nam bước tới năm 2021 với sự chuẩn bị tốt về tâm lý, giải quyết những khó khăn từ cuộc thương chiến giữa Mỹ và Trung Quốc, thích nghi với điều kiện mới từ dịch Covid-19, nhận diện rõ những nguy cơ từ gian lận thương mại và xuất xứ hàng hóa, để tạo ra sức đề kháng mới cho ngành gỗ.

Có thể nói những thành quả đạt được trong năm 2020, từ việc duy trì giá trị xuất khẩu ở

mức cao, giữ được sự ổn định trong sản xuất và xuất khẩu, tìm kiếm những sản phẩm mới để chinh phục các thị trường lớn như Mỹ, nhanh chóng tiếp cận với khách hàng quốc tế nhờ công nghệ kinh doanh trực tuyến, đáp ứng với xu hướng tiêu dùng kiểu mới thời dịch là liệu vaccine quan trọng cho ngành gỗ để duy trì phát triển trong năm 2021.

Theo bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, trong năm 2021, mục tiêu ngành gỗ cần đạt được là tăng trưởng 12% so với năm 2020, xuất khẩu sản phẩm gỗ phải đạt trên 10 tỉ USD, lâm sản ngoài gỗ xuất khẩu trên 1 tỉ USD, ngành gỗ Việt Nam phải chiếm khoảng 8% thị phần thương mại đồ gỗ thế giới. Bên cạnh đó, tập trung vào phát triển hai nhóm sản phẩm, các sản phẩm đồ gỗ

trên 10 tỉ USD, tăng 19% so với năm 2020, các loại dăm gỗ, viên nén, các loại ván... đạt 3 tỉ USD, tăng 5% so với năm 2020, lâm sản ngoài gỗ đạt 1 tỉ USD, tăng 20% so với năm 2020.

Đồng tình với nhận định này, thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Công Tuấn cho rằng, thị trường thương mại đồ nội thất của thế giới là rất lớn, và ngành gỗ có nhiều dư địa phát triển trong năm 2021, doanh nghiệp có nhiều cơ hội mở rộng phát triển thị phần, bên cạnh đó là một số thị trường mới như Canada, Nga, Ấn Độ và UAE có tiềm năng phát triển cao.

Đặc biệt, với nhóm đồ nội thất có giá trị xuất khẩu lớn nhất trong các nhóm hàng xuất khẩu gỗ và lâm sản sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định trong năm 2021. Cùng với đó, các Hiệp

định VPA/FLEGT, EVFTA và các hiệp định thương mại khác đang là cơ hội cho ngành chế biến gỗ, lâm sản xuất khẩu.

Càng quan trọng hơn, ngành chế biến và xuất khẩu gỗ là ngành kinh tế quan trọng luôn được quan tâm đặc biệt trong thời gian qua, chỉ trong vòng 3 năm, có tới 3 hội nghị ngành do Thủ tướng và phó Thủ tướng Chính phủ điều hành và chỉ đạo, điều đó chính là động lực để ngành gỗ có động lực phát triển năm 2021, bên cạnh những thành tựu đã đạt được trong năm 2020.

Tuy nhiên, ngành gỗ vẫn cần nhận diện chính xác những thách thức trong năm 2021, trong đó, dịch Covid-19 nhiều khả năng vẫn chưa thể kiểm soát hoàn toàn sẽ khiến cho thị trường thế giới chịu tác động lớn, xu hướng tiêu dùng có khả năng thay đổi trong khoảng thời gian ngắn, và các mặt hàng sản phẩm gỗ trọng điểm cũng nhiều thay đổi và khó dự báo.

Bên cạnh đó là giải quyết tốt những bài toán nội lực như nguồn nguyên liệu, chất lượng rừng trồng, chuyên môn hóa cao, cố gắng đẩy nhanh đầu tư vào công nghệ cao, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, kiểm soát các vấn đề về xuất xứ hàng hóa, không cho bên thứ ba lợi dụng nhãn hàng Việt Nam gây thiệt hại cho ngành. Cùng với đó là những vấn đề về chính sách quản lý, gỡ khó cho doanh nghiệp gỗ về dòng vốn, chính sách thuế. ▣



Targets of wood industry in 2021: Developing by vaccines in 2020

QUANG HUY

Maintaining the growth and export value and surpassing 2020 is the main targets of the wood industry in 2021 as the Covid-19 epidemic has still made heavy consequences around the world, which surely require a lot of efforts from the wood industry and the State authorities.

2020 has been an important springboard for Vietnam's wood industry toward 2021 with good psychological preparation, solving the difficulties from the trade war between the US and China, adapting to the new conditions from the Covid-19 epidemic, identifying the risks from trade fraud and origin of goods, making new resistance to the wood industry.

It can be said that the achievements in 2020, from maintaining high export value, stability in production and export, searching for new products to conquer major markets such as The United States, rapidly reaching international customers

with its online business, meeting new consumption trends in the period of the epidemic, which are an important vaccine for the wood industry to maintain the development in 2021.

According to Mr Nguyen Xuan Cuong, Minister of Agriculture and Rural Development, in 2021, the targets of the wood industry achieve the growth of 12% compared to 2020, the export of wood products must reach over US\$10 billion, non-timber forest products for export over US\$1 billion, Vietnam's wood industry accounts for about 8% of the commercial market share of wooden furniture in the world. Besides, concentrating on developing two groups of products, wooden products has achieved over US\$10 billion, up 19% compared to 2020, wood chips, pellets, boards etc have gained US\$3 billion, an increase of 5% compared to 2020, non-timber forest products have reached US\$1 billion, an increase of 20% compared to 2020.



Deputy Prime Minister Trinh Dinh Dung visited the booth at the Conference of solutions discussion for production promotion, timber product processing and exporting in 2021 and period 2021-2025

Agreeing with this statement, Mr Ha Cong Tuan Deputy Minister of Agriculture and Rural Development said that the world commercial market of furniture is very large, and the wood industry has many opportunities for its development in 2021, enterprises have many opportunities to expand and develop their market share, in addition to some new markets such as Canada, Russia, India and the UAE have high development potential.

In particular, the group of furniture with the largest export value among the wood and forest products export groups will continue to grow steadily in 2021. Along with that, the

VPA/FLEGT, EVFTA and other trade agreements shall be the opportunities for the industries of processing, wood, forest products for export.

More importantly, the wood processing and export industries have been the important economic sectors that have been paid special attention for recent years, only within 3 years, there have been three industrial conferences which are managed and directed by the Prime Minister and the Deputy Prime Minister, which are the driving forces for the wood industry to develop in 2021, in addition to the achievements in 2020.

However, the wood industry still needs to correctly identify

the challenges in 2021, in which, the Covid-19 epidemic is unlikely to be completely controlled, making great impact on the world market, the trend of consumption is likely to change in a short time, and key wood products are

also subject to many changes and unpredictability.

Besides, the wood industry has to solve internal problems well such as raw materials, quality of planted forests, high specialization, try to accelerate the investment in high technology, meet international standards and control the origin of goods, prevent third parties from taking advantage of Vietnamese trademarks to make damages to the industry, along with the problems of management policies, solving difficulties for timber enterprises in capital flows and tax policies. **V**

"Đại bàng" cho ngành gỗ, tại sao không?



Ông Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam

▼ ĐỨC THÀNH

Đó phải là một mục tiêu mà ngành gỗ cần đặt ra trong thời gian tới và chắc chắn phải là động lực của mỗi doanh nghiệp lớn khi mức độ cạnh tranh ngày càng lớn hơn, khi ngành công nghiệp gỗ đang vượt qua mức độ công nghiệp hóa thông thường và đang đi vào công nghệ cao. Mục tiêu phát triển là cho tới năm 2020, các doanh nghiệp xuất khẩu gỗ Việt Nam phải chiếm được 60% giá trị các sản phẩm có giá trị cao.

Theo ông Thiên, các doanh nghiệp gỗ Việt Nam cần tự xây dựng mỗi chuỗi giá trị cho riêng mình, từ khâu giống, cho tới khai thác, chế biến và phát triển thị trường, đó mới là tiền đề để tạo ra thương hiệu riêng cho từng doanh nghiệp và cho ngành công nghiệp gỗ nói chung.

Với một nền tảng vững vàng sau hơn 20 năm và khả năng duy trì sự phát triển ổn định cùng những kinh nghiệm xây dựng thị trường và khả năng tiếp cận với xu hướng phát triển của thế giới, ngành gỗ Việt Nam, cũng giống như bất kỳ một ngành kinh tế mũi nhọn nào khác, cần phải có một "đại bàng" của riêng mình, đó là gợi ý của ông Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam.

Chúng ta không thể chỉ dừng lại ở mức độ tham gia ở một công đoạn nào đó mà phải trực tiếp tạo ra một chuỗi giá trị gỗ, có một trụ cột lớn cho cả ngành công nghiệp gỗ, đó cũng là xu thế phát triển chung của một nền kinh tế nói chung, luôn có những tập đoàn làm trụ đỡ, như vậy mới phát triển bền vững, khi các doanh nghiệp tự tạo ra những sản phẩm mang bản sắc của riêng mình, từ những điểm cơ bản nhất như thiết kế.

Nhưng làm thế nào để có thể tạo ra một doanh nghiệp có khả năng và tầm vóc lớn như vậy để làm tiên phong cho ngành gỗ, điều đó có thể học hỏi vào sự phát triển của nhiều doanh nghiệp tới từ Hawa hay Bifa, đó là những doanh nghiệp lớn, tự mình tạo ra hướng đi

riêng biệt dựa trên những lợi thế có sẵn của Việt Nam.

Ví dụ như công ty Cổ Phần Xây Dựng Kiến Trúc AA, có chuyên gia thiết kế người nước ngoài để thiết kế các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, và mỗi sản phẩm thường có giá tới hơn 25.000 USD, đó là một trong những lý do để tin rằng, ngành gỗ có thể tạo ra những đại bàng.

Ngành gỗ Việt Nam có lợi thế là môi trường kinh doanh ổn định, quản trị nhà nước tốt để sản sinh ra những doanh nghiệp lớn. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cần phải nhận được sự trợ giúp từ các cơ quan nhà nước phải thúc đẩy môi trường kinh doanh từ tháo gỡ khó khăn sang tạo thuận lợi. Đây là tiền đề cho mọi vấn đề, bởi chất lượng điều hành

và sự thuận lợi trong thủ tục hành chính là điều các doanh nghiệp gỗ rất chờ đợi.

Bên cạnh đó, theo ông Nguyễn Quốc Khanh, bất kỳ một doanh nghiệp nào muốn trở thành đại bàng, tạo được thương hiệu và chinh phục thị trường và người tiêu dùng thế giới bằng những thiết kế hay sản phẩm gỗ của chính mình cần phải xây dựng được nguồn nhân lực trong mảng thiết kế với sự sáng tạo và những kỹ năng tốt với gỗ nguyên liệu.

Cùng với đó là xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong mỗi doanh nghiệp, có hệ thống logistics tốt, nắm bắt và tạo ra được xu hướng tiêu dùng, và đặc biệt là đủ năng lực để phát triển sâu hơn nữa để trở thành một đại bàng đích thực cho ngành gỗ. ▼



To become an "Eagle" for the wood industry, why not?

▼ DUC THANH

With a strong foundation after more than 20 years and the ability to maintain a steady development, market building experience and access to world trends of development, Vietnam's wood industry is like any other key economic sector, it should have an "eagle" of its own, which is the suggestion of Mr Tran Dinh Thien, former Director of Vietnam Institute of Economics.

It must be a target that the wood industry needs to set in the near future and must be the driving force of every large enterprise when the level of competition is getting stronger, when the wood industry is surpassing the normal industrialization and going into high technology. The target for development is that by 2020, Vietnamese wood exporting enterprises must occupy 60% of the value of high value products.

According to Mr. Thien, Vietnamese wood enterprises need to build their own

value chain, from seeding to logging, processing and market development, which is the premise to make their own brands for each business and for the wood industry in general.

We can not only stop at the participation at a certain stage, but we must make a wood value chain directly, there is a big pillar for the whole wood industry, which is also the general development trend of an economy in general, there are always corporations as the backbone, so that sustainable development, when businesses make products with their own identity, from the most basic points such as designs.

But how to make a business with such capacity and stature to be an eagle for the wood industry, it can be learned from the development of many businesses in Hawa or Bifa. They are large enterprises, can create their own direction based on the available advantages of Vietnam.

AA Corporation, for example, has foreign design experts for high value-added products, and its each product typically costs more than US\$25,000, which is one of the reasons for us to believe that the wood industry can make eagles.

Vietnam's wood industry has the advantage of a stable business environment and good governance to produce large businesses. However, businesses need to receive the support from the State authorities to promote the business environment, from solve their difficulties to facilitate them. This is the premise for all problems, because the quality of management and the ease of administrative procedures are what timber

businesses are waiting for.

Besides, according to Mr. Nguyen Quoc Khanh, any business wants to become an eagle, make a brand and conquer the world market and consumers with its own designs or wood products, they should build up the human resources in the design with the creativity and good skills with timber.

Along with the above things, they should build up high-quality human resources in each business, have a good logistics system, catch and make consumption trends, and especially have enough capacity to develop further in order to become a true eagle for the wood industry. ▼



Vướng mắc trong thực hiện Nghị định 102: Cần tiếng nói đồng nhất

TRẦN TOÀN

Hàng nghìn container gỗ nguyên liệu được nhập về để phục vụ sản xuất dịp mùa cao điểm cuối năm đã bị tắc tại cảng, điều này khiến doanh nghiệp phải đối mặt tới tình trạng thiếu nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, gây gia tăng chi phí sản xuất và bị phạt hợp đồng giao hàng”, ông Đỗ Xuân Lập, Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam đã chia sẻ khi nói về vướng mắc thủ tục nhập khẩu gỗ sau khi Nghị định 102 bắt đầu có hiệu lực vào cuối tháng 10, nếu không được giải quyết, sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Chi phí lưu container tại cảng lên tới 1 triệu/ngày, và nếu càng lưu kho càng lâu, thiệt hại càng lớn, và đây mới chỉ là chi phí bước đầu mà mỗi doanh nghiệp phải đối mặt vì không thông quan được gỗ nguyên liệu. Điều này dẫn tới chi phí sản xuất bị tăng cao, đối tác phạt hợp đồng càng khiến cho doanh nghiệp gặp khó khăn hơn.

“Chúng tôi là doanh nghiệp nhập khẩu gỗ từ Cameroon, dù nước này đã ký Hiệp định FLEGT nhưng chưa từng cấp phép giấy phép nào nhưng nêu phía cục hải quan tại địa phương yêu cầu khi phải khai báo tại mẫu số 3 giấy phép này à không thể”, đại diện một doanh nghiệp nhập khẩu gỗ tại Miền Bắc nói về vướng mắc của đơn vị khi triển khai Nghị định.

Một số khó khăn điển hình trong quá trình thực hiện Nghị định 102 như việc xác định các loài gỗ nhập khẩu vào Việt Nam theo tên khoa học thường lỗi chính tả trong tên khoa học của loài gỗ khi khai báo, lỗi bỏ sót từ hoặc viết sai tên khoa học của loài gỗ khi khai báo. Hiện có 322 dòng tên khoa học với tổng số hơn 1.400 tên khoa học khác nhau cho các loài gỗ đã nhập khẩu về Việt Nam. Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện Quyết định số 4832 (được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành ngày 27 tháng 11 năm

2020 về danh mục vùng địa lý tích cực và các loài gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam) vẫn xảy ra trường hợp một số loài gỗ được nhập khẩu trước đây đã không được công bố, dẫn tới ách tắc tại Hải quan cửa khẩu.

Bên cạnh đó, nhiều trường hợp vướng mắc liên quan đến vùng địa lý tích cực đối với các nhà nhập khẩu gỗ tròn và gỗ xẻ không nằm trong số 51 vùng địa lý tích cực khi thực hiện khai báo/trách nhiệm giải trình theo Biểu mẫu số 3 Bảng kê khai nguồn gốc gỗ nhập khẩu ban hành kèm Nghị định 102.

Theo ông Tô Xuân Phúc, Tổ chức Forest Trends, để tháo gỡ các khó khăn này, cũng như thúc đẩy việc nhập khẩu gỗ nguyên liệu được thuận lợi, giảm thiểu rủi ro trong việc nhập khẩu gỗ rủi ro trong tương lai, các cơ quan quản lý cần tăng cường trao đổi thông tin với cộng đồng doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, các cơ quan cần thực hiện tham vấn rộng rãi với các bên liên quan, bao gồm cả với các cơ quan quản lý liên quan, đặc biệt về các khía cạnh loài và vùng địa lý mà Việt Nam nhập khẩu. Việc tham vấn này có vai trò quan trọng, nhằm cập nhật thông tin cho các cơ quan quản lý trong quá trình cập nhật Danh sách các loài gỗ nhập khẩu và Danh sách quốc gia /vùng địa lý tích cực cung cấp gỗ nguyên liệu cho Việt Nam.

Đồng tình với ý kiến, ông Huỳnh Quang Thanh, phó Chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam cho biết, Chính phủ cần tăng cường kiểm soát rủi ro gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ các quốc gia không tích cực và loài gỗ có tính rủi ro cao từ rừng tự nhiên. Cùng với đó là các cơ quan quản lý cập nhật kịp thời danh sách vùng địa lý tích cực và danh mục loài gỗ, tổ chức đào tạo, hướng dẫn chi tiết cho cán bộ kiểm lâm, hải quan và doanh nghiệp triển khai và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, nhà nhập khẩu thực hiện thông

quan hàng hóa, thực hiện các bảng kê khai và hồ sơ lâm sản theo đúng quy định.

Với những nước ngoài vùng địa lý tích cực, đề nghị sự hỗ trợ của các cơ quan quản lý nhà nước phối hợp từ các nhà thương mại nhập khẩu gỗ và doanh nghiệp từ nước xuất khẩu cung cấp đầy đủ thông tin giải trình.



Trả lời cho vấn đề này, ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Giám sát quản lý, Tổng cục Hải quan cho biết, Hải quan đang hướng dẫn và tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình khai báo, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP quy định về hồ sơ gỗ nhập khẩu thì việc nộp bản sao giấy phép FLEGT xuất khẩu do cơ

quan có thẩm quyền nước xuất khẩu cấp chỉ áp dụng đối với gỗ nhập khẩu từ quốc gia đã ký kết Hiệp định gỗ hợp pháp với EU và đang vận hành hệ thống cấp phép FLEGT.

Danh sách các quốc gia đã ký kết Hiệp định gỗ hợp pháp với EU và đang vận hành hệ thống cấp phép FLEGT hiện đang được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và sẽ ban hành trong thời gian tới. Chính vì vậy, trước mắt, cục hải quan tỉnh, thành phố thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan tại công văn số 7131/TCHQ-GSQL ngày 6/11/2020.

Về những vướng mắc ở mục C Mẫu số 03 quy định chủ gỗ phải kê khai một trong các tài liệu về nguồn gốc khai thác hợp pháp và xuất trình kèm theo các tài liệu kê khai cụ thể. Tổng cục Hải quan đề nghị đơn vị kiểm tra đối chiếu tính phù hợp giữa nội dung kê khai của người khai hải quan với các chứng từ, tài liệu do người khai hải quan kê khai và nộp. Người khai hải quan chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai và các chứng từ đã nộp, xuất trình cho cơ quan Hải quan, để giúp cho doanh nghiệp thực hiện mọi thứ một cách nhanh nhất. ▣

Obstacles in implementing Decree 102: Need to have a general agreement

TRAN TOAN

“Thousands of timber containers which was imported to serve for the production at the peak season at the end of the year are being stuck at the port, which made businesses face with a shortage of raw materials for production, made an increase of production costs and the penalties of delivery contract”, Mr Do Xuan Lap, Chairman of the Vietnam Timber and Forest Product Association shared when talking about problems in the procedures of importing timber after Decree No.102 came into effect at the end of October. If it is not resolved, it will cause the problems for businesses.

The cost of storage containers at the port is up to VND1 million per day, and the longer it is stored, the greater the damages, and that is just the initial cost that each business must pay because of not being able to clear the customs of timber. This leads to an increase in production costs and penalties in contracts from partners, which makes enterprises more difficult.

“We are a timber importer from Cameroon, although this country has signed the FLEGT

Agreement but it has never issued any license, but if the local customs department requires to be declared in the form No.3, this can't do” a representative of a wood importer in the North said about his problems as implementing the Decree.

Some typical difficulties in the implementation of Decree No.102 such as determining the imported timber species into Vietnam by scientific name, there is usually misspell in the scientific name of the timber species as declaring, errors to miss out words or wrongly write the scientific name of the timber species as making declaration. There are 322 scientific names with a total of over 1,400 different scientific names for timber species imported to Vietnam. However, when implementing Decision No. 4832 (issued by the Ministry of Agriculture and Rural Development on November 27, 2020, the list of low-risk geographic areas and imported timber species into Vietnam) still happened the case that some previously imported timber species were not announced, which leads to be stuck at the border gate.

In addition, many problems related to low-risk geographic areas for log and sawn wood importers are not among the 51 low-risk geographic areas as making declarations/ due diligence according to the Form No.3: Declaration of the origin of imported timber, issued together with Decree No.102.

According to Mr To Xuan Phuc, Forest Trends, to solve these difficulties, as well as promote the timber import, reduce the risks in the import of risky wood in the future, the State authorities need to strengthen the communication with the business community.

In addition, they should conduct extensive consultations with stakeholders, including with relevant regulators, in particular on the aspects of species and geographic regions that Vietnam imports. This consultation plays an important role in updating the information for the State authorities in the process of updating the List of Imported Timber Species and the List of

countries or geographic regions which actively supply timber to Vietnam.

Agreeing with this opinion, Mr Huynh Quang Thanh, Vice Chairman of the Vietnam Timber and Forest Product Association, said that the Government should strengthen the control of the risks of imported timber from high-risk countries and timber species from natural forests. Along with that, the State authorities promptly update the list of low-risk geographical areas and the list of timber species, organize training and detailed instructions for forest rangers, customs and enterprises to implement and make the most favorable conditions for enterprises and importers to make customs clearance of goods, and make declarations and records of forest products in accordance with regulations.

For the countries outside the low-risk geographic areas, asking for the assistance of the the State authorities to coordinate with timber importers and enterprises

from the export countries to provide sufficient explanation.

In response to this issue, Mr Nguyen Anh Tuan, Deputy Director of Customs Management under General Department of Vietnam Customs, said that the Customs is guiding and continuing to remove difficulties for businesses in the declaration, according to the regulation at Point b, Clause 2, Article 7 of Decree No. 102/2020/ND-CP on the dossiers of import timber, the submission of the copies of FLEGT licenses for export issued by the competent authorities of the export country, which only apply for imported timber from the countries which have signed the legal timber agreement with the EU and has been operating the FLEGT licensing system.

The list of countries that have signed the legal timber agreement with the EU and are operating the FLEGT licensing system is currently being developed by the Ministry of Agriculture and Rural

Development and will be issued in the near future. Therefore, in the immediate future, the Customs Departments of provinces and cities comply with the guidance of the General Department of Customs in Official Dispatch No. 7131/TCHQ-GSQL dated November 6, 2020.

Regarding the problems in Section C, Form No. 03 requires timber owners to declare one of the documents relating to the legal origin of logging timber and present it together with the specific declaration documents. The General Department of Vietnam Customs requests the inspection agencies to compare the compatibility between the declared contents with the documents and materials declared and submitted by the customs declarant. The customs declarant is responsible before the law for the authenticity of the declared contents and the submitted and presented documents to the customs to help businesses do everything in the fastest way. ▣





Hinoki

1. Tên khoa học và tên thường gọi trong thương mại

Hinoki có tên khoa học (*Chamaecyparis obtusa* Endlicher) là (*Chamaecyparis* Spach) cây lá kim thường xanh thuộc họ Cupressaceae. Phân họ Hinoki ngoài Hinoki còn có các loài Onibiba tên khoa học là (*Calocedrus* Kurz) loài Itosugi tên khoa học là (*Cupressus* L.) loài Byakushin tên khoa học là (*Platycladus* Spach) loài Fukkenhiba tên khoa học là (*Fokienia* Henry et Thomas) loài Konotegashiwa tên khoa học là (*Platycladus* Spach) Sabina tên khoa học là (*Sabina* Mill) Asunaro tên khoa học là (*Thujaopsis* Sieb. et Zucc.) Usurihiba tên khoa học là (*Microbiota*), Kurobe tên khoa học là (*Thuja*)vv.. Trong Hinoki thì ở Nhật bản ngoài Hinoki của Nhật bản ra còn có Taiwanbenihinoki tên khoa học là (*C. formosensis* Matsum.) và Taiwanhinoki tên khoa học là (*C. obtusa* var. *formosana* (Hayata)Behd.)

Trong xuất nhập khẩu và lưu thông hàng hóa thì 「Hinoki」 là tên gọi tiếng Nhật, trong tiếng anh được gọi là 「Japanese cypress」. Có hai cách diễn giải nghĩa của từ Hinoki. Cách phát âm của Hi trong từ “日” có nghĩa là Nhật, no “の” nghĩa là của và Ki trong “木” có nghĩa là mộc, hoặc hi “霊” có nghĩa là Linh no “の” nghĩa là của và Ki trong “木” có nghĩa là mộc.



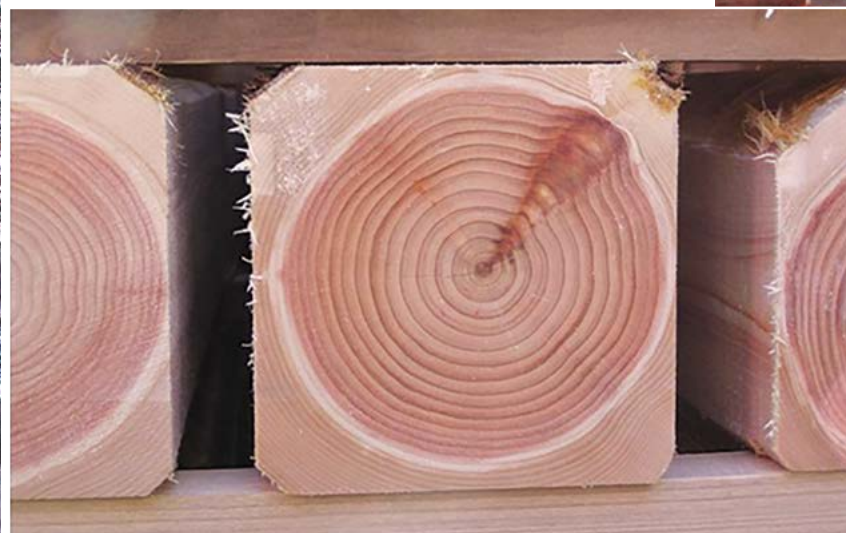
2. Phân bố và vùng đất chủ yếu

Hinoki là một trong những loài cây đại diện cho thực vật của Nhật Bản, chủ yếu phân bố ở các vùng Honsyu, Shikoku, Kyushu. Hinoki nổi tiếng có phân bố ở các tỉnh Nagano, tỉnh Gifu, tỉnh Mie, tỉnh Shizuoka, tỉnh Mie, tỉnh Nara, tỉnh Wakayama, tỉnh Okayama, tỉnh Ehime, tỉnh Kochi và tỉnh Kumamoto. Các loài Hinoki nổi tiếng được biết đến là Kiso Hinoki, Tono Hinoki, Tenryu Hinoki, Owase Hinoki, Yoshino Hinoki, Konoyama Hinoki, Mimasaka Hinoki và Ehime Hinoki.



3. Đặc điểm về hình thái

Hinoki là loài cây gỗ lớn thường xanh, có chiều cao sinh trưởng có thể hơn 20 mét. Đa số thân cây mọc thẳng.



công trình xây dựng như là (làm móng, cột, dầm, kèo, ốp tường, sàn nhà vv...) vật liệu nội thất, dụng cụ gia đình, bồn tắm, phòng xông hơi vv... Có độ bền tự nhiên cao nên đang được sử dụng rộng rãi trong xây dựng nội thất các công trình kiến trúc kiểu Nhật Bản.

4. Đặc điểm nhận dạng gỗ

Gỗ lõi có màu cánh gián và gỗ giác hầu như màu trắng, gỗ lõi và gỗ giác có sự phân biệt rõ ràng. So sánh về vân thớ gỗ thì đây là loài có vân thớ đẹp, có sự ấm áp, gỗ mịn. Gỗ của Hinoki có màu sáng bóng, và hiện tại được nhiều người thích bởi mùi thơm của nó, trong xây dựng đây là loại vật liệu được biết đến bởi rất tốt cho sức khỏe.

5. Tính năng, tính chất chính của vật liệu gỗ

Mật độ trung bình sấy khô là (trọng lượng riêng trung bình) 0,44g/cm³, là loại gỗ hơi nhẹ dễ chế biến. Khả năng lưu trữ của gỗ lõi ổn định. Đây là loài rất được ưa chuộng bởi vì dễ dàng trong việc gia công sấy, gián keo, sơn màu.

6. Các công dụng chính

Hinoki có nhiều công dụng, ở Nhật bản đối với vật liệu xây dựng bằng gỗ Hinoki là một loại vật liệu có chất lượng cao cấp, chủ yếu sử dụng trong các

Một số thành phần hoạt chất tự nhiên có trong Hinoki có tác dụng hấp thụ các chất độc hại như chất khử mùi, formaldehyde. Mặt khác hương thơm của phytoncide chủ yếu của loại Tempel không chỉ có hiệu quả trong việc kháng khuẩn chống mỗi một mà còn tăng cường khả năng cải thiện sức khỏe của con người như là, mang lại cảm giác thư thái, hạ huyết áp, an thần và làm tăng sóng alpha

Chính vì thế, nhìn từ các loại gỗ trên thế giới thì Hinoki là loài được ưa chuộng với tính ưu việt cho sức khỏe và đây là loại vật liệu cao cấp.

7. Trữ lượng tài nguyên và sản lượng gỗ

Theo số liệu thống kê ở thời điểm ngày 31 tháng 3 năm 2017, diện tích và trữ lượng rừng trồng Sugi lần lượt là 2 nghìn 6 trăm ha và 740 triệu m³, chiếm 22% diện tích và 22% trữ lượng của rừng trồng. Sản lượng gỗ sản xuất của Sugi năm 2018 đạt 2 triệu 770 nghìn m³, chiếm khoảng 13% tổng sản lượng gỗ trong năm.

(Hiệp hội xúc tiến xuất khẩu gỗ Nhật Bản)

Nhà *Sen* trong di sản thiên nhiên

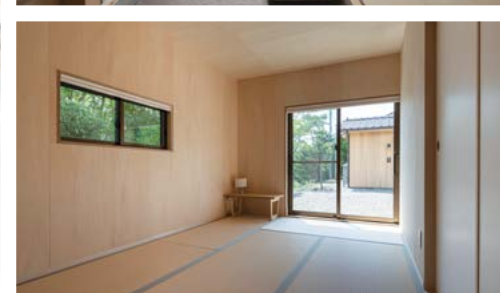
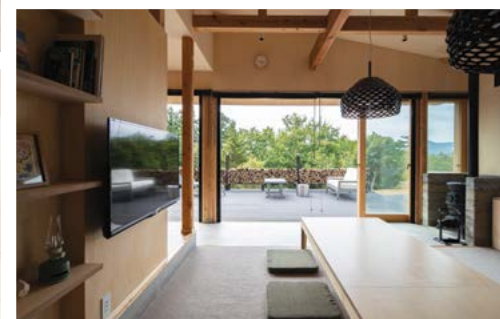
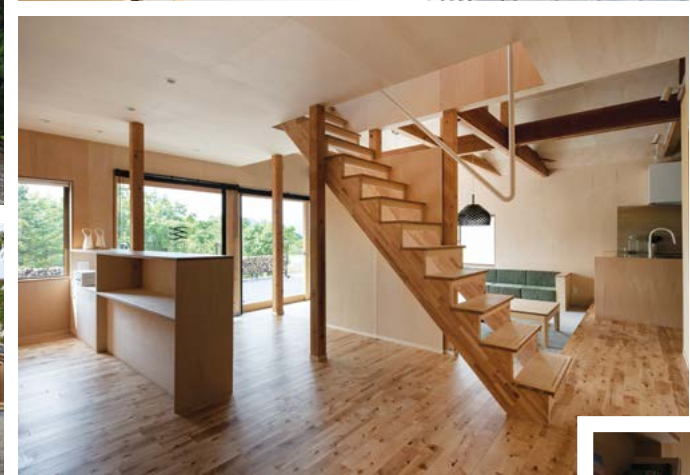
GỖ VIỆT

Nằm trên đường Kumano Kodo ở Wakayama, một di sản thiên nhiên của thế giới, khu nhà Sen được bao quanh bởi thiên nhiên tươi đẹp và nó đã được biến đổi công năng một cách hoàn hảo đến không ngờ.

Khu này bao gồm ba tòa nhà; một tòa nhà chính được sử dụng làm lễ tân và không gian chung, tòa nhà thứ hai được sử dụng như hệ thống nhà tắm và

tòa nhà thứ ba được sử dụng làm phòng nghỉ cho khách.

Đối với ngoại thất, khu nhà được sử dụng những vật liệu xây dựng hiện có, và quan trọng hơn, nó được làm mới bằng gỗ tuyệt tùng Kishu địa phương. Qua thời gian, thời tiết đã ra tạo cho khu nhà này vẻ ngoài mộc mạc và phù hợp với con đường cổ của Kumano Kodo.



Nhà trọ được thiết kế với ý tưởng tạo ra sự giao tiếp và tương tác bằng cách kết nối các điểm đến với các khu vực khác nhau ở khu vực này. Bên trong là không gian sinh hoạt chung, nơi bạn có thể tụ tập dùng bữa, trò chuyện thân tình và hướng ra thiên nhiên kỳ vĩ của cao nguyên. Khu vực bên trong nhà được kết nối với sân hiên bên ngoài, nơi bạn có thể thưởng thức tiệc nướng hoặc đốt lửa trại. Hiên nhà thì được kết nối thêm

với một không gian vườn, nơi bạn có thể trồng trọt và thu hoạch.

Cuối cùng, chúng đều kết nối với các phòng nghỉ đơn giản theo phong cách Nhật Bản được trang bị phòng tắm và bồn rửa. Các khu vực kết nối này là nơi các vị khách được hòa mình vào thiên nhiên và kết nối với những thành viên khác. Về thiết kế, dù sử dụng hoàn toàn bằng gỗ tự nhiên nhưng nó không mang cảm giác của một ngôi nhà gỗ kiểu cũ.

Cao su Việt Nam: Chứng chỉ để chinh phục thế giới

▼ VŨ HUY

Cao su hiện đang đóng vai trò quan trọng về kim ngạch xuất khẩu của ngành sản xuất nông lâm nghiệp quan Việt Nam nhưng các sản phẩm chủ yếu phục vụ xuất khẩu vẫn là cao su thiên nhiên. Trong khi đó, hiện tại Việt Nam chưa có chứng chỉ cao su bền vững cho cao su thiên nhiên, khiến cho giá trị gia tăng trong xuất khẩu chưa cao.

Làm thế nào để thay đổi được thực trạng này, khi nhu cầu của thị trường thế giới có sự dịch chuyển sang các sản phẩm cao su bền vững. Thị trường đã đưa ra những tín hiệu rõ ràng về ưu tiên các sản phẩm thân thiện với môi trường

và không làm tổn hại đến cộng đồng. Các sản phẩm có chứng chỉ bền vững hứa hẹn đem lại giá trị gia tăng cao hơn và đảm bảo việc tiếp cận thị trường thế giới. Nhu cầu về cao su thiên nhiên có chứng chỉ bền vững ngày càng được ưa chuộng và mở rộng.

Theo ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trend, hiện các sản phẩm gỗ Việt Nam được làm từ gỗ cao su có mặt trong các chuỗi cửa hàng đồ gỗ cao cấp ở Mỹ, Pháp, Anh. Chúng ta cũng có thể dễ dàng thấy cao su của Việt Nam có mặt tại các hãng sản xuất lốp xe lớn của Ý và Nhật... Điều này có nghĩa rằng các sản phẩm cao su của chúng ta, bao gồm cả nguồn

cung từ 265.000 hộ tiểu điền đã trở thành một bộ phận quan trọng của chuỗi cung toàn cầu. Nhưng chúng ta vẫn còn thiếu nhiều thứ để thật sự phát triển bền vững ngành cao su.

Theo khẳng định của ông John Heath, Giám đốc Thương mại, Phụ trách Cao su thiên nhiên của nhà cung cấp cao su Corrie MacColl, thị trường châu Âu hiện đang dành nhiều sự quan tâm đến cao su có chứng chỉ FSC, vì đây là yêu cầu của khách hàng. Đồng tình với nhận định đó, ông Jeff Martin, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc của Yulex, các doanh nghiệp như Yulex chỉ phân phối các sản phẩm cao su bền vững có chứng chỉ FSC.



Trong khi đó, việc sản xuất cao su bền vững vẫn còn tương đối mới mẻ với ngành cao su Việt Nam, đặc biệt là đối với một số công ty và hộ cao su tiểu điền tham gia vào khâu sản xuất. Đến nay, các sản phẩm cao su thiên nhiên xuất khẩu của chúng ta chủ yếu vẫn ở dạng nguyên liệu thô và chưa có chứng nhận bền vững. Như vậy, để có thể nắm bắt được thị trường đòi hỏi chất lượng cao như các nước châu Âu, không chỉ cần tăng cao chất lượng mà còn cần đáp ứng được nhiều yêu cầu về nguồn nguyên liệu bền vững.

Vì vậy, Việt Nam không thể nằm ngoài xu thế phát triển này, ông Võ Hoàng An, Phó Chủ

tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội cao su Việt Nam VRA cho biết, thời gian tới, VRA sẽ hỗ trợ và khuyến khích hội viên tuân thủ Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia. VRA cũng sẽ tích cực gia tăng nhận thức về phát triển bền vững và có trách nhiệm cũng như phổ biến các hướng dẫn về sản xuất cao su thiên nhiên bền vững cho các hội viên trong hiệp hội.

Nếu nhìn lại thì từ năm 2012, Chính phủ đã định hướng về phát triển bền vững của ngành trong nhiều văn bản, theo đó thì diện tích cao su của Việt Nam sẽ giữ ổn định ở mức khoảng 900 - 950 nghìn ha, nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế. Đồng thời tái cơ

cấu ngành cao su nhằm gia tăng giá trị và phát triển bền vững, khuyến khích phát triển sản phẩm cao su và tăng tiêu thụ nội địa, thử nghiệm và phát triển các mô hình sản xuất cao su bền vững qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh trong xuất khẩu các sản phẩm cao su của Việt Nam...

Cùng lúc đó thì Tổng Cục lâm nghiệp và Vụ sản xuất Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã triển khai thực hiện thí điểm Chứng chỉ rừng Việt Nam (VFCS) nhằm quảng bá rộng rãi "Nhãn hiệu chứng nhận Cao su Việt Nam", tích cực gia tăng nhận thức về phát triển bền vững và có trách nhiệm cho doanh nghiệp. ▼

Vietnamese rubber: Certification to conquer the world

VU HUY

Rubber currently plays an important role in the export turnover of the agroforestry industry in Vietnam, but the main products for export are still natural rubber. Meanwhile, Vietnam hasn't had a certificate of sustainable rubber for natural rubber, which has made the added value in export not high.

How can this situation be changed when the demand of the world market shifts to sustainable rubber products? The market has given clear signals of prioritizing eco-friendly products and without harming the community. The sustainably certified products promise higher added value and ensure access to the world market. The demand for certified natural rubber is increasingly popular and expanded.

According to Mr To Xuan Phuc, an expert of Forest Trend, currently Vietnamese wood products made from rubberwood are present in high-end furniture chains in the US, France and the UK.

We can easily see the presence of Vietnamese rubber in the major tire manufacturers in Italy and Japan etc. This means that our rubber products, including the supplies from 265,000 smallholders' rubber production, have become an essential part of the global supply chain. But we still lack many things to truly develop the rubber industry sustainably.

According to Mr John Heath, Commercial Director, Natural Rubber Manager of rubber supplier Corrie MacColl, the European market is paying much attention to FSC certified rubber, as this is customer's request. Agreeing with that statement, Mr Jeff Martin, President and CEO of Yulex, businesses like Yulex, only distribute FSC certified sustainable rubber products.

Meanwhile, sustainable rubber production is still relatively new to the Vietnamese rubber industry, especially for some rubber companies and smallholders involved in the production. Up to now, our

natural rubber products for export are mainly raw materials, and only a small proportion of raw materials has achieved sustainability certification.

Seeing the challenges we face, in 2018, the Prime Minister has made Decision 1288/QĐ-TTg approving sustainable forest management scheme and forest certification, allows the establishment of Vietnam Forest Certification System (VFCS). At the same time, assign the Ministry of Agriculture and Rural Development to set up the Vietnam Forest Certification Office (VFCO).

VFCO is also the 50th member of the Programme for the Endorsement of Forest Certification (PEFC) in 2019 and VFCS is officially endorsed by PEFC in October 2020. This means natural rubber and rubberwood from Vietnam, certified by the Vietnam forest certification system meet global market requirements for better market access.

Thus, in order to capture the high-quality markets such as

European countries, it is not only necessary to improve the quality but also meet many requirements for sustainable raw materials.

Therefore, Vietnam cannot be out of this development trend, said Mr Vo Hoang An, Vice President and General Secretary of the Vietnam Rubber Association (VRA), next time, the VRA will support and encourage members to comply with the Vietnam Forest Certification System. The VRA will actively increase the awareness about responsible and sustainable development as well as disseminate the guidelines of sustainable natural rubber production to its members. Moreover, the "Vietnam Rubber Certification Brand" has been widely promoted and has actively

increased the awareness about sustainable and responsible development for businesses.

If we have looked back since 2012, the Government has oriented the sustainable development of the industry in many documents, accordingly, Vietnam's rubber area will remain stable at about 900-950 thousand hectares, improve productivity and economic efficiency. At the same time, restructuring the rubber industry to add value and develop sustainably, encourage the development of rubber products and increase domestic consumption, test and develop sustainable rubber production models, improve the competitiveness in exporting Vietnam's rubber products etc.

At the same time, thanks to strong support from Vietnam Administration of Forestry, Ministry of Agriculture and Rural Development, the National Forest Certification System (VFCS) has been piloted by 3 company members of Vietnam Rubber Industry Group (VRG), of which 11,300 ha has certified in 2019. Another 50,000 ha is going to be certified by VFCS/PEFC by end of 2020. These certified areas will yield over 61 000 tones and 85 000 tones certified natural rubber in 2021 and 2022 respectively.

In conclusion, sustainability certification is definitely one of solutions to for Vietnamese natural rubber to conquer the international rubber market in the short upcoming time. **V**



Đại hội chi hội dăm gỗ Việt Nam: Khẳng định vai trò trong thời kì phát triển mới

▼ GÕ VIỆT

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại thành phố Quy Nhơn đã diễn ra Đại hội chi hội Dăm gỗ Việt Nam trực thuộc Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam

Tham dự Đại hội chi hội có dự tham dự của Ông Bùi Chính Nghĩa, Phó tổng cục trưởng tổng cục Lâm nghiệp, lãnh đạo Sở Công thương, Sở Nông nghiệp, chi cục lâm nghiệp tại Bình Định và lãnh đạo các Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam, BIFA, Chi hội gỗ dán và các doanh nghiệp hội viên.

Phát biểu tại Hội nghị ông Bùi Chính Nghĩa, phó tổng cục trưởng Tổng cục lâm nghiệp đánh giá cao những thành tích đạt được của ngành dăm gỗ Việt Nam trong 10 năm qua, góp phần thực hiện đạt và vượt mục tiêu của Chính phủ trong giai đoạn 2010-2020. Đồng thời, ngành dăm gỗ đã thúc đẩy phong trào trồng rừng, phát triển sản xuất lâm nghiệp, đặc biệt là rừng được quản lý bền vững có chứng chỉ. Ngành dăm gỗ cũng khẳng định vị trí quan trọng như một bộ phận không thể thiếu của ngành lâm nghiệp và ngành công nghiệp chế biến gỗ cả nước.

Đồng quan điểm này, ông Đỗ Xuân Lập, chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam chia sẻ, Đại hội Chi hội dăm gỗ là sự kiện nằm trong chủ trương và phương hướng hoạt động của Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam, đây là chi hội chuyên ngành quan trọng nhằm kết nối các doanh nghiệp trong nhóm mặt hàng này ngày một gắn kết hơn. Dăm gỗ



Ông Đỗ Xuân Lập, Chủ tịch Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam chúc mừng Ban chấp hành chi Hội dăm gỗ

có tác động lớn đến chuỗi lâm nghiệp, giúp hỗ trợ ngành gỗ ngày một phát triển, thúc đẩy rừng trồng phát triển ngành một bền vững.

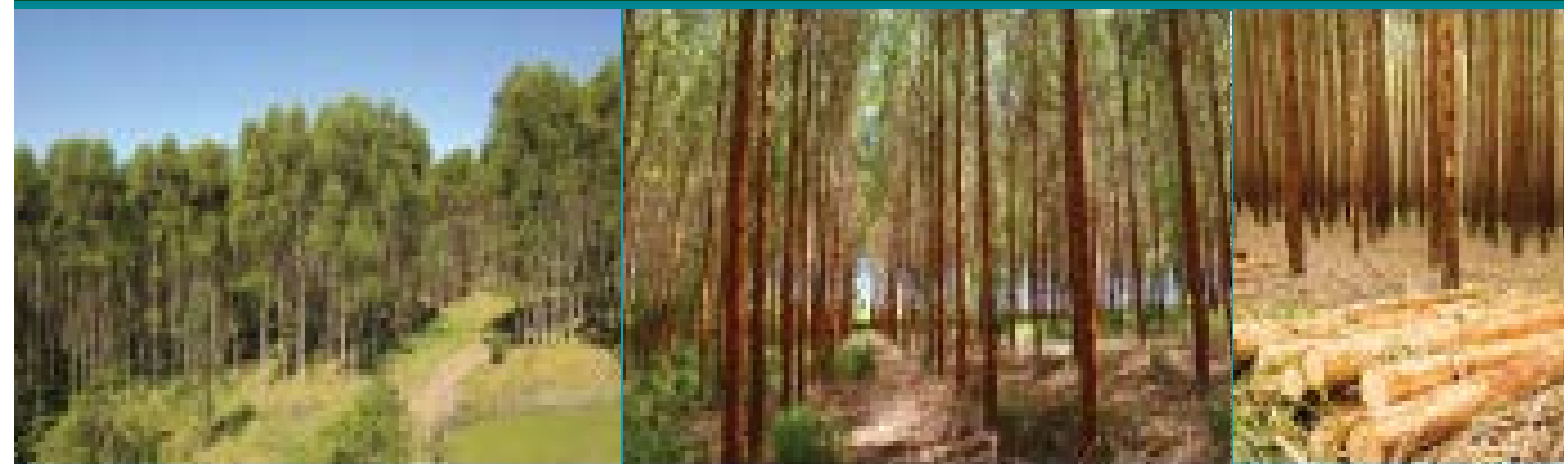
Tại Đại hội, thông qua kết quả bỏ phiếu các doanh nghiệp dăm gỗ đã bầu ông Thăng Văn Hóa, Giám đốc Công ty TNHH Hào Hưng làm chi hội trưởng và tám chi hội phó gồm các ông Nguyễn Hữu Phúc, CT HĐQT Công ty Tân Cảng Quy Nhơn; Ông Lưu Tuấn Anh, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Đầu tư Tam Minh; Ông Võ Văn Phụng, Giám đốc Công ty TNHH Hoàng Anh Khôi Đà Nẵng; Ông Trần Quang Luận, Giám đốc Công ty TNHH Thanh Thành Đạt; Ông Phạm Văn Thành, Giám đốc Công ty CP TCT Việt Nam; Bà Phạm Thị Xuân, Giám đốc Công ty CP Cảng Thái Hưng; Ông Lê Công Cẩn, Giám đốc Công ty CP Cát Phú Quảng Bình; Ông Trần Văn Hiếu, Công ty TNHH Liên doanh nguyên liệu giấy Huế. ▼

CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES



Nhà cung cấp gỗ nguyên liệu uy tín
Cung cấp các loại gỗ tròn, xẻ, plywood nhập khẩu từ thị trường EU, Nam Mỹ

Gỗ từ Nam Mỹ: Gỗ bạch đàn tròn, xẻ và plywood từ Brazil, Colombia



Gỗ từ EU: các loại gỗ tròn, xẻ từ gỗ tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, phong, trăn,...



Ông Olivier Richard làm việc với Thủ tướng Bosina

CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 rue Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France
Điện thoại: + 33 7 72 14 86 75 (Ms. Huyền)

Email: huyen.rnbs@gmail.com
Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: + 33 7 72 14 86 75

Sáng kiến chính sách để ngành gỗ tỏa sáng

 **CẨM LÊ**

Tác động của dịch Covid-19, sự thay đổi của nguồn cung và thị trường, đồng thời, những ảnh hưởng từ các cuộc chiến thương mại đã khiến cho những kế hoạch phát triển xuất khẩu gỗ của chúng ta thời gian tới gặp nhiều khó khăn. Điều đó càng đồng nghĩa với việc vai trò quản lý của nhà nước có ý nghĩa hơn bao giờ hết, không chỉ từ định hướng mà còn từ việc hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách liên quan đến việc phát triển bền vững của ngành.

Trong hội nghị đầu tháng 12 mới đây, Phó thủ tướng Trịnh Đình Dũng cũng nhấn mạnh tới việc phê duyệt Đề án kiểm kê rừng theo Nghị quyết 118/NQ-CP, Chiến lược và Quy hoạch phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045, các chương trình và đề án liên quan. Bên cạnh đó, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến lâm nghiệp, nhất là chính sách đầu tư bảo vệ, phát triển rừng, chế biến, thương mại lâm sản.

Đó là cách để tập trung phát triển công nghiệp chế biến gỗ theo hướng liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm từ khâu trồng

rừng tạo nguyên liệu gỗ lớn đến chế biến, thương mại lâm sản, đáp ứng được với những thay đổi mới của thị trường thế giới, cũng như xu hướng kinh doanh thời kì chung sống với dịch bệnh.

Việc hoàn thiện các hệ thống chính sách đầu tư bảo vệ rừng và thương mại lâm sản sẽ giúp phát triển cơ sở hạ tầng ngành chế biến gỗ. Trong đó, có những mục tiêu quan trọng như xây dựng Trung tâm triển lãm thiết kế mẫu mã sản phẩm gỗ có tầm cỡ khu vực và thế giới, xây dựng một số Khu Lâm nghiệp công nghệ cao để thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất, chế biến lâm sản phù hợp với lộ trình, mục tiêu tăng trưởng giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản giai đoạn 2021-2025.

Đồng thời khuyến khích doanh nghiệp chế biến lâm sản liên kết chặt chẽ, có sự phân công chuyên môn hóa cao về sản xuất chủng loại, chi tiết sản phẩm để tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

Phát triển thị trường và xây dựng thương hiệu gỗ Việt. Trong đó, khuyến khích doanh nghiệp tham gia phát triển thị trường

nội địa; duy trì, phát triển các thị trường xuất khẩu truyền thống, thị trường chính như Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, chủ động xúc tiến thương mại vào các thị trường mới, thị trường tiềm năng.

Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng kênh phân phối sản phẩm gỗ Việt tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm, thị trường truyền thống, chuyển đổi phương thức bán hàng từ cách truyền thống (offline) sang hình thức bán hàng online.

Hơn lúc nào hết, Bộ Công thương cần là đơn vị chủ trì, hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu gỗ Việt và tập trung tháo gỡ rào cản kĩ thuật, thương mại, phòng chống gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ và lâm sản tạo cơ hội mở rộng thị phần xuất khẩu, khi sản phẩm gỗ Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều vụ kiện chống phá giá hơn.

Trong khi Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn cùng cụ thể hóa các thông điệp mà Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nêu trong thời gian qua, như biến Việt Nam thành trung tâm đồ gỗ mới của thế giới, xuất khẩu gỗ tới năm 2025 đạt 20 tỉ USD. 

Policy initiatives for the wood industry to shine

 **CAM LE**

The impact of the Covid-19 epidemic, changes in supply and market, at the same time, the effects of the trade wars have made our plans to develop wood export in the coming time. That means that the state management role is more meaningful than ever, not only from the orientation but also from the completion of the system of mechanisms and policies related to the sustainable development of the industry.

At the recent meeting in early December, Deputy Prime Minister Trinh Dinh Dung also emphasized the approval of the Forest Inventory Scheme under Resolution 118 / NQ-CP, the Forestry Development Strategy and Plan for the period of 2021-2030, orientation to 2045, related programs and projects. In addition, reviewing, amending, supplementing and completing forestry-related mechanisms and policies, especially the policy of investment in forest protection and development, forest product processing and trade.

It is a way to focus on the development of the wood processing industry in the direction of linking along the product value chain from afforestation to create large timber materials to processing

and trade of forest products, responding to the new changes of the world market, as well as the business trend of the period living with the epidemic.

Completion of investment policy systems for forest protection and trade in forest products will help develop wood processing infrastructure. In particular, there are important goals such as building a design exhibition center for wood products of regional and world stature, building a number of high-tech forestry zones to attract and encourage businesses to invest in the production and processing of forest products in line with the roadmap and target for growth of export value of timber and forest products in the period 2021-2025.

At the same time, it is encouraged that forest product processing enterprises have a close association with a highly specialized assignment of product types and details to increase labor productivity, save costs, and improve productivity, export and business administration.

It is time for market development and branding for Vietnamese wood. In particular, to encourage enterprises to participate in developing the domestic market; maintain

and develop traditional export markets, main markets such as the US, EU, Japan, China, actively promote trade in new and potential markets.

Support businesses to build distribution channels for Vietnamese wood products in key export markets, traditional markets, and convert the selling method from the traditional way (offline) to online sales.

More than ever, the Ministry of Industry and Trade needs to be the unit to lead and support enterprises to organize market development, trade promotion, develop Vietnamese wood brands and focus on removing technical and commercial barriers, prevention of trade fraud in import and export of timber and forest products creates opportunities to expand export market share, as Vietnamese wood products are facing more anti-dumping lawsuits.

While the Ministry of Agriculture and Rural Development concretizes the messages that Prime Minister Nguyen Xuan Phuc has raised in recent years, such as turning Vietnam into the new center of furniture in the world, and reaching 20 billion USD of wood export until 2025. 

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỠ TRÒN, GỠ XẺ NHẬP KHẨU

THÁNG 11/2020

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 24/26/31/42 mm x 75 mm x 2.0 m trở lên	CIF	287
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 25/28/45/50/55/63mm x 60-227 mm x 2.1-3.07 m	CIF	305
GIÁ GỠ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 25/50 x 100-300 mm x 3.9-6.0 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: 35/45 mm x 70/90 mm x 1.8-6.0 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: 38 mm x 200 mm x 2.5-4.9 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: 40/50mm x 75-150mm x 4800-6000	CIF	210
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 25/32/45/50 mm x 75 mm x 2.13	CIF	200
Gỗ thông. Quy cách: 15mm x 140 mm x1.016 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: 25/32/45/50 mm x 75- 175mm x 2.13- 3.05 m	CIF	215
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 17/19 mm x 90 mm x 2.0 m	CIF	205
Gỗ thông. Quy cách: 12/24mm x 75mm x 1.6 m	CIF	180
Gỗ thông. Quy cách: 22/32/37/45 x 75 mm x 2.0 m	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: 11-15 mm x 85-180 mm x 3.05-4.00 m	CIF	215
GIÁ GỠ SỎI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	395
Gỗ sồi trắng xẻ sấy loại 2C, 5/4	CIF	500
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy loại 1C, 4/4	CIF	520
Gỗ sồi đỏ xẻ sấy loại 2C, 4/4	CIF	430
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 20 mm x 150 mm x 2.0 m trở lên	CIF	464
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 22 mm x 100 -560 mm x 2.0- 4.9 m	CIF	524
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ sồi trắng. AB/C. Kích thước: 32 mm x 100 mm x 2.4-4.0 m	CIF	327
Gỗ sồi trắng. AB/C. Kích thước: 27 mm x 100 mm x 2.0 m trở lên	CIF	436
GIÁ GỠ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 4/4	CIF	360
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 5/4	CIF	466
Nhập khẩu từ Croatia (Hrvatska)		
Gỗ tần bì xẻ, sấy, ABC. Kích thước: 26/32 mm x 100 -400 mm x 2.1 m -3.8 m	CIF	314
Gỗ tần bì xẻ, sấy, ABC. Kích thước: 22 mm x 100- 600 mm x 1.0 - 1.9 m	CIF	431

GIÁ GỠ LIM XẺ

Nhập khẩu từ Cameroon

Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.75m	FOB	410
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 140 mm , dài: 1.1 m trở lên	FOB	325
Gỗ lim -Okon. Quy cách: dày 50 mm, rộng: 250 mm, dài: 2.2 m trở lên	FOB	590

GIÁ GỠ HƯƠNG XẺ

Nhập khẩu từ Cameroon

Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 80 mm trở lên, dài: 1.7m trở lên	FOB	300
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 160 mm trở lên, dài: 1.1m trở lên	FOB	250
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm , rộng: 150 mm, dài: 2.1 m trở lên	FOB	470

GIÁ GỠ TEAK TRÒN

Nhập khẩu từ El Salvador

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90-99 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	455
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	540
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	590
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120-129 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	640
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 160-169 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	890
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80-89 cm, dài: 3.0 m	CIF	475
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90-99 cm, dài: 3.0 m	CIF	555
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 3.0 m	CIF	610
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 3.0 m	CIF	650
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120-129 cm, dài: 3.0 m	CIF	710
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130-139 cm, dài: 3.0 m	CIF	765

Nhập khẩu từ Panama

Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 50 - 69 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	230
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 70 - 79 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	230
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	400
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	410
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	450
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	460
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	530
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	540
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	561
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	580
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	621
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	639
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	681
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	705
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 150 - 159 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	833

Nhập khẩu từ Brazil

Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 90-99 cm, dài: 3.5m trở lên	CIF	450
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 100-109 cm, dài: 3.5m trở lên	CIF	550
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 110-119 cm, dài: 3.5m trở lên	CIF	600
Gỗ Teak tròn, dạng lóng, FSC. Vành: 120 -129 cm, dài: 3.5m trở lên	CIF	660

GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN TRÒN

Nhập khẩu từ UruGuay

Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 -39 cm, dài: 5.2 m	CIF	158
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 5.0 m	CIF	162

Nhập khẩu từ South Africa

Gỗ Bạch đàn - Diversicolor, FSC. Đường kính: 30-39cm , dài: 2.8 m trở lên	CIF	155
Gỗ Bạch đàn - Diversicolor, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên , dài: 2.8 m trở lên	CIF	165

Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.9 m	CIF	160
Gỗ Bạch đàn - Saligna, FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên, dài: 2.8/3.8/5.8 m	CIF	147
GIÁ GỖ TÀN SỎI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, cây tròn. Đường kính: 33-61 cm, dài: 2.44 - 3.96 m	CIF	261
Gỗ sồi trắng, 2SC. Đường kính: 33.02-55.88 cm, dài :2.44-4.88 m	CIF	266
Nhập khẩu từ Bỉ		
Gỗ sồi trắng, cây tròn,ABC. Đường kính: 30 -39 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	220
Gỗ sồi trắng, cây tròn,ABC. Đường kính: 41 -60 cm trở lên, dài: 3.0 -10.3 m	CIF	265
GIÁ GỖ TÀN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 2.0-11.5 m	CIF	191
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40 cm trở lên, dài: 2.0-11.5 m	CIF	226
Nhập khẩu từ Bỉ		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	189
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ: 40 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	227

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 11/2020

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	267
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.0/25 x 1220 x 2440 mm	CFR	246
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	237
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	233
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	227
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	247
Ván MDF, HMR, E2, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	227
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 2.5/2.7 x 1220 x 2440 mm	CFR	213
Ván MDF, CARB P2/EPA. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm		170
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 4.5/4.75 x 1220 x 2440 mm	CFR	203
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	178
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 15/17/18 x 1220 x 2440 mm	CFR	173
Ván MDF, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	235
Ván MDF, E1. Kích thước: 2.5/25 x 1220 x 2440 mm	C&F	229
Ván MDF, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, dùng sản xuất đồ gỗ. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm		190

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 11/2020

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	285
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	285
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 24 x 1220 x 2440 mm	CIF	285
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 2.7 x 1220 x 2440 mm		655
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	395
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	263
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CFR	268
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	CFR	375
Ván Plywood, TSCA Title VI & CARB P2. Kích thước: 25 x 1220 x 2135 mm	CFR	370
Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440 mm	CIF	471

Ván Plywood, STRONG LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	457
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	506
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	490
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	377
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	367
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	355
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	410
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	423
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	402
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	530
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	520
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	447
Ván Plywood, CARB P2/EPA. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	430
Ván Plywood, LVL CARB P2/TSCA Title VI. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CFR	471

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỖ THÁNG 11/2020

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m ³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẪM GỖ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	120
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	115
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	116
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	109
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	130
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	63
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Ấn Độ		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 9.0 mm	FOB	255
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 6.0 mm	FOB	260
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2 dày 15/18 mm	FOB	245
Indonesia		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2. FSC dày 2.5mm	CFR	235
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2. dày 15/18 mm	CFR	285
GIÁ XUẤT KHẨU GỖ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 8.5 mm (BB/CC)	CFR	252
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, dày 11.5 mm (BB/CC)	CFR	217
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng kích thước: 28 mm x 38 mm x 1170 mm	CFR	243
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng kích thước: 38 mm x 108 mm x 900 mm	CFR	303
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 83 x 2440/3950 mm	CFR	263
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 19/24/39/54/79x79x3960 mm	CFR	259
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 80 x 80 x 4000 mm	CFR	269
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	241
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	203
Hoa Kỳ		
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S, : 12 x1220 x2440 mm	FOB	519
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S, : 12 x1220 x2440 mm		489
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S, : 18 x1220 x2440 mm	FOB	439
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S, : 18 x1220 x2440 mm	FOB	465

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời

DẪM GỖ/ WOODCHIP



CÔNG TY TNHH HÀO HƯNG

Trụ sở chính: 47/46-48 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: (+84 283 969 6011); 0908.481.888
Website: https://haohungwoodchip.com/
Email: haohung09@yahoo.com
Sản phẩm: dăm gỗ xuất khẩu, ván ghép thanh, ván sợi, viên nén năng lượng, woodchip, trồng và chăm sóc rừng, giống cây trồng.

THƯƠNG MẠI/TRADER



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15, đường Cộng Hòa, P.13, Quận Tân Bình, Tp. HCM
Tel: (+84) 28 3 812 2270
Email 1: johnluu@m-trade.com.vn
Email 2: dungvo@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Máy chế biến gỗ; nguyên liệu gỗ, ván các loại & dao cụ ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM SẢN NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Lô C1, đường D2, khu công nghiệp Hòa Xá, xã Lộc Hòa, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định
Tel: (+84) 097 4538283 **Fax:** (+84 2283) 86 2220
Email: nafoco@nafoco.com **Web:** https://nafoco.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời từ gỗ keo/ Outdoor furniture



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM VIỆT

Địa chỉ: Khu phố Khánh Lộc, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 274 3) 653114 **Fax:** (+84 2743) 653116
Email: Contact@lamvietfurniture.com
Web: http://www.lamvietfurniture.com
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYÊN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TBD số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHỤ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet

NHẬP KHẨU GỖ/ IMPORTERS WOOD



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 ure Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France
Tel: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)
Email: olivier.rnbs@yahoo.com
Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ EU, Nam Mỹ, với các loại gỗ như: bạch đàn, tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, trăn....

MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG DONGWHA

Địa chỉ: Lô G, Khu công nghiệp Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Tel: (+84 283) 910 3966 **Fax:** (+84 283) 910 3967
Email: sales@vrgdongwha.com
Web: http://www.dongwha.com
Sản phẩm: Sản xuất MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY TNHH XNK VÀ ĐẦU TƯ CHỢ GỖ TÀI ANH

Địa chỉ: Lô CC 1.1 - Khu công nghiệp MP Đình Vũ - Tp.Hải phòng
Tel: 0983832345
Email: tuananh@taianh.com
Web: https://vi-vn.facebook.com/chogotaianh/
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nhập khẩu

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjimmy.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 909 999 496 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/ plywood

PHỤ KIỆN/ ACCESSORIES



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Lô D5, đường số 3, KCN Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 28) - 3729 4183 **Fax:** (+84 28) - 3729 3929
Email: info@lidovit.com.vn **Web:** http://www.lidovit.com.vn/vi
Sản phẩm: Cung cấp đinh, ốc, vít và các sản phẩm khác

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG 11 THÁNG NĂM 2020

I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 11 giảm nhẹ trở lại, đạt 1,236 tỷ USD, giảm 3,5% so với tháng trước đó nhưng vẫn tăng tới 20% so với cùng kỳ năm 2019.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 1,005 tỷ USD, giảm 4,8% với tháng 10/2020 và tăng 33,16% so với cùng kỳ năm ngoái.

- 11 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam 11,023 tỷ USD, tăng 15,6% với cùng kỳ năm ngoái - được coi là điểm sáng trong hoạt động xuất khẩu hàng hóa/nhóm hàng hóa của Việt Nam.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 7,847 tỷ USD, tăng 22% so với cùng kỳ năm ngoái.

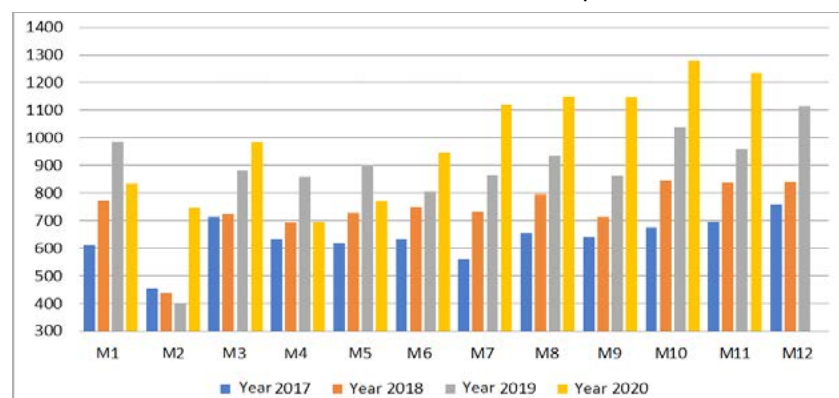
Như vậy kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ ngày càng tăng tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành.

- Trong 15 ngày đầu tháng 12/2020, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam đạt gần 618 triệu USD, tăng 20% so với 15 ngày đầu tháng 11/2020.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong năm 2017 - 2020

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2017 - 2020

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Tháng 11/2020, mặc dù tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành giảm nhẹ nhưng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt trên nhẹ, đạt 696 triệu USD, tăng 8,89% so với tháng 10/2020 và tăng tới 59,87% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 647 triệu USD, tăng 7,58% so với tháng trước đó và tăng 55,91% so với tháng 11/2019.

- 11 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 5,395 tỷ USD, tăng 27,93% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 48,94% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn của toàn ngành.

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF TIMBER AND WOOD PRODUCTS IN THE FIRST 11 MONTHS OF 2020

I. EXPORT

- According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in November 2020 fell slightly again, achieved US\$1.236 billion, down 3.5% compared to October 2020 but increased by 20% compared to the same period last year.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$1.005 billion, down 4.8% compared to last month and up 33.16% compared to same period last year.

- In the first 11 months of 2020, Vietnam's W&WP export turnover gained US\$11.023 billion, up to 15.6% over the same period of last year, which is considered a bright spot in the Vietnam's export of goods/commodity groups.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$7.847 billion, up 22% compared to the same period 2019.

Thus, the export turnover of wood products has increased the proportion in the total export turnover of W&WP in the whole industry.

- In the first 15 days of December 2020, the export turnover of W&WP reached nearly US\$618 million, increased by 20% compared to the first 15 days of November 2020.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 4,996 tỷ USD, tăng 28,85% so với cùng kỳ năm ngoái. Chiếm 92,62% kim ngạch xuất khẩu G&SPG toàn khối FDI và chiếm 58,96% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ của toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

- Tháng 11/2020, kim ngạch xuất khẩu G&SPG hầu hết các thị trường chủ lực đều giảm trở lại so với tháng trước đó: Hoa Kỳ giảm 3,12%; Nhật Bản giảm 0,91%; Hàn Quốc giảm 5,25%. Và giảm mạnh tại các thị trường Châu Âu như Anh, Đức, Pháp, Hà Lan.

Ngược lại, thị trường Trung Quốc tiếp tục tăng cao, đạt trên 90 triệu USD, tăng 13,04% so với tháng trước đó.

- 11 tháng năm 2020, Hoa kỳ là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, chiếm tới 58% kim ngạch và cũng là thị trường đạt mức tăng trưởng cao nhất trong số các thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực, đạt 6,369 tỷ USD, tăng 34,56% so với cùng kỳ năm ngoái.

In particular, the export turnover of wood products reached US\$4.996 billion, 28.85% over the same period last year. Accounting for 92.62% of the W&WP export turnover of the whole FDI sector and accounting for 58.96% of the total export turnover of wood products in the whole industry.

EXPORT MARKETS

- In November 2020, the export turnover of W&WP to most key markets decreased again compared to the previous month: the US decreased by 3.12%; Japan decreased by 0.91%; South Korea decreased by 5.25%. And the export turnover of W&WP sharply decreased in European markets such as the UK, Germany, France, Netherlands.

In contrast, Chinese market continued to increase, reached over USD90 million, up 13.04% over the previous month.

- In the first 11 months of 2020, the US was the largest W&WP export market of Vietnam, accounted for 58% of export turnover and was also the market with the highest growth among the key export markets of W&WP, reached US\$6.369 billion, up 34.56% over the same period last year.

Bảng 1: Tham khảo thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực của Việt Nam trong tháng 11 năm 2020

Table 1: Reference to some Vietnam's key export markets W&WP in the first 11 months of 2020

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	November 2020	Compared to October 2020 (%)	Compared to November 2019 (%)	First 11 months of 2020	Compared to first 11 months of 2019 (%)
US	793,508	-3.13	47.49	6,369,976	34.56
Japan	115,390	-0.91	17.46	1,159,351	-3.79
China	90,322	13.04	24.46	1,082,737	3.84
South Korea	67,250	-5.25	10.16	727,570	1.09
UK	18,888	-30.95	-18.81	207,223	-27.03
Canada	24,331	-0.38	-0.82	195,834	14.63
Australia	19,380	4.03	46.75	154,287	11.12
Germany	9,730	-22.29	-4.82	103,908	2.74
France	8,195	-18.60	-37.74	95,172	-16.55
Malaysia	7,130	-19.12	21.08	66,124	2.73
Netherlands	7,124	22.23	-12.97	64,105	-7.59
Taiwan	4,597	-33.29	0.92	63,969	-5.27
Thailand	5,008	10.65	12.22	44,179	19.21
Belgium	3,773	-8.35	17.51	41,207	15.35
Arab Saudi	4,125	14.55	59.46	33,533	-3.89
Denmark	3,415	12.97	-18.90	27,703	2.86
Spain	2,074	-35.64	-48.16	24,878	-18.50
India	2,713	-3.35	-10.80	23,252	-30.93
Laos	993	8.53	-123.43	23,174	-49.77
Sweden	1,551	-16.84	-37.35	22,687	-10.35
Newzealand	2,820	9.90	35.12	22,150	0.58
Poland	2,162	20.58	77.79	21,059	18.04
Italy	2,738	49.20	-39.37	18,830	-36.16
UAE	2,158	7.23	18.80	18,692	-15.34
Chile	1,356	9.95	-0.69	17,043	8.37
Mexico	1,782	-8.60	4.27	14,777	-16.03
Cambodia	1,424	81.21	-23.80	13,485	35.85
Singapore	1,537	8.12	3.16	12,978	-43.80
Hong Kong	134	-60.66	-61.58	9,383	133.15
Russia	518	4.25	15.59	6,267	40.78
South Africa	687	-19.00	14.26	5,546	-40.97
Kuwait	852	23.24	-4.46	5,140	-26.01
Turkey	149	-71.46	76.92	3,849	85.71
Portugal	115	-39.75	-67.46	2,119	-21.96
Norway	167	-38.32	-36.22	1,962	-45.34
Greece	165	413,252.50	20.16	1,827	-46.99
Austria	57	-79.90	-39.57	1,460	-10.65
Switzerland	318	41.42	107.02	1,314	-1.77
Czech	29	-52.17	-95.08	1,261	-43.70
Finland	122	*	-60.40	729	-47.41

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Ba thị trường đứng phía sau Hoa Kỳ là Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc duy trì ổn định so với cùng kỳ năm 2019.

Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang 2 thị trường châu Âu là Anh và Pháp giảm khá mạnh, lần lượt giảm 27,03% và giảm 16,55% so với cùng kỳ năm ngoái.

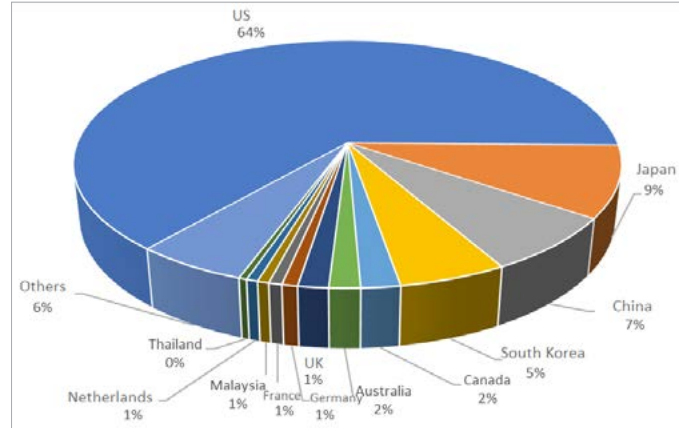
Three markets after the United States, Japan, China, and South Korea, remained their stability over the same period in 2019.

On the contrary, the W&WP export turnover to the UK and France fell strongly, down 27.77% in the UK and down 13.78% in France over the same period last year.

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 11/2020

Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in November 2020

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 11/2020 chững lại sau khi tăng mạnh vào tháng trước đó, đạt 252 triệu USD, tăng 1,5% so với tháng 10/2020 và tăng 15% so với cùng kỳ năm ngoái.

- 11 tháng năm 2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về nước ta đạt 2,266 tỷ USD, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm 2019.

- Trong 15 ngày đầu tháng 12/2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về nước ta đạt 156 triệu USD.

- Tính đến hết tháng 11/2020, Việt Nam đã xuất siêu 8,757 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

- Tháng 11/2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI tiếp tục tăng rất mạnh, đạt 118 triệu USD, tăng 20,38% so với tháng trước đó và tăng 59,91% so với cùng kỳ năm ngoái.

- 11 tháng năm 2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt gần 921 triệu USD, tăng 31,55% so với cùng kỳ năm 2019; chiếm 40,63% kim ngạch nhập khẩu G&SPG của toàn ngành.

Trong khoảng thời gian trên, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 4,474 tỷ USD.

Thị trường cung ứng

- Tháng 11/2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ 3 thị trường Trung Quốc, Chile, Congo tăng rất mạnh, lần lượt tăng tới 25,43%; tăng 67,34% và tăng tới 43,30% so với tháng trước đó.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường chủ lực như Thái Lan, Brazil và Lào giảm rất mạnh so với tháng 10/2020.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

- According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in November 2020 leveled off after rising sharply the previous month, up 1.5% compared to October 2020 and up 15% compared to the same period last year.

- In the first 11 months of 2020, the W&WP import turnover into our country reached US\$2.266 billion, down 1.6% over the same period last year.

- In the first 15 days of December 2020, the W&WP import turnover into our country reached US\$156 million.

- By the end of November 2020, Vietnam had a trade surplus of US\$8.757 billion in the import and export of W&WP.

FDI enterprises

- In November 2020, the import turnover of W&WP in FDI enterprises sharply continued increasing, achieved US\$118 million, up 20.38% compared to last month and up 59.91% over the same period in 2019.

- In the first 11 months of 2020, the W&WP import turnover of FDI enterprises reached nearly US\$921 million, up 31.55% over the same period in 2019; accounted for 40.63% of the total import turnover of W&WP in the whole industry.

During the above period, FDI enterprises had a trade surplus of US\$4.474 billion.

Import markets

- In November 2020, the W&WP import turnover from three markets such as China, Chile and Congo sharply increased, respectively up 25.43%; 67.34% and 43.30% compared to October 2020.

In contrast, the W&WP import turnover from main markets such as Thailand, Brazil and Laos strongly decreased in comparison to October 2020.

- 11 tháng năm 2020, Trung Quốc và Thái Lan là thị trường cung ứng chủ lực và đạt mức tăng cao so với cùng kỳ năm ngoái, lần lượt tăng 29,19% và tăng 10,50%. Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Nga cũng tăng rất mạnh, tăng tới 98,36% so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Hoa Kỳ, Chile, Brazil, Đức và Malaysia lại giảm so với cùng kỳ năm 2019.

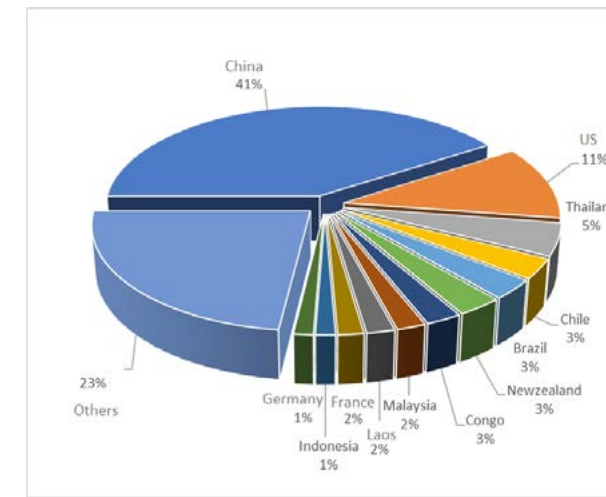
In the first 11 months of 2020, China and Thailand are the main supply markets and achieve a high increase over the same period last year, up 29.19% and 10.50% respectively. Besides, the import turnover from the Russian market also increased strongly, up 98.36% over the same period last year.

In contrast, the import turnover from the United States, Chile, Brazil, Germany and Malaysia decreased compared to the same period in 2019.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 11/2020

Chart 3: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in November 2020

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 11 tháng năm 2020

Table 2: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in the first 11 months of 2020

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	November 2020	Compared to October 2020 (%)	Compared to November 2019 (%)	First 11 months of 2020	Compared to first 11 months of 2019 (%)
China	103,613	25.43	33.27	741,373	29.19
US	28,685	2.24	14.82	288,097	-6.85
Thailand	12,629	-27.31	14.54	113,205	10.50
Newzealand	7,540	-1.08	-4.44	60,272	-2.60
Chile	7,928	67.34	-2.02	57,496	-23.02
France	4,306	27.46	-4.75	56,371	-5.75
Brazil	7,695	-16.75	50.80	55,624	-14.65
Russia	2,567	-47.80	11.39	53,223	98.36
Laos	4,702	-36.91	-24.50	48,580	4.73
Congo	5,951	43.30	*	47,890	*
Germany	3,265	-23.83	-9.91	45,563	-29.22
Malaysia	4,844	16.10	-17.46	41,220	-30.91
Indonesia	3,280	46.38	5.91	23,869	-1.05
Canada	1,741	-26.49	61.28	20,728	-12.52
South Korea	2,117	334.44	-7.93	17,001	2.75
Finland	2,032	-14.43	56.18	14,843	-6.19
Italy	1,736	25.05	11.07	14,103	-31.97
Australia	-458	-172.62	-160.22	13,442	40.15
Ghana	1,003	-6.13	12.04	13,386	-35.21
Japan	605	-30.75	-28.94	8,036	7.49
Argentina	1,271	40.89	25.89	7,897	-13.87
Belgium	224	-52.12	-76.20	7,680	-37.43
Switzerland	1,129	16.97	80.86	7,294	-8.77
Cambodia	647	-30.62	40.92	7,134	-77.57
South Africa	894	12.92	109.30	5,293	-24.39
Taiwan	242	-33.48	-5.48	3,164	-27.47
Myanmar	39	111.36	-43.53	815	-3.46

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

DOANH NGHIỆP TẠI THỤY ĐIỂN TÌM ĐỐI TÁC CUNG CẤP CỌC TRE, QUE CHỐNG TẠI VIỆT NAM

Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển thông báo một doanh nghiệp Thụy Điển cần mua các sản phẩm tre nứa (bamboo cane, tonkins, bamboo splits) để hỗ trợ cho ngành trồng trọt (giá đỡ, que/cọc chống).

Đối tác yêu cầu làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp sản xuất.



Ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Quý doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ
Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển
Upplandsgatan 38, 5th Floor
Tel: +46 8 328550
Email: se@moit.gov.vn
Website: <https://vietnordic.com>

CƠ SỞ DỮ LIỆU CÁC DOANH NGHIỆP BẮC ÂU

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tăng cường xuất khẩu hàng hoá sang thị trường Bắc Âu trong thời gian tới, với sự hỗ trợ của Quỹ Ngoại giao Kinh tế, Đại sứ quán Việt Nam tại Thụy Điển (kiêm nhiệm Latvia), Thương vụ Việt Nam

tại Thụy Điển (kiêm nhiệm Đan Mạch, Na Uy, Iceland, và Latvia) đã xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp khu vực Bắc Âu, trong đó tập hợp và phân loại có hệ thống hơn 3.000 doanh nghiệp Bắc Âu và Latvia theo ngành hàng xuất khẩu chính của Việt Nam, trong đó có mặt hàng gỗ. Cơ sở dữ liệu này sẽ giúp các doanh nghiệp Việt Nam dễ dàng tiếp cận, kết nối giao thương, đẩy mạnh xuất khẩu tại thị trường này.

Đây là cơ sở dữ liệu mở, sẽ được tiếp tục cập nhật để phục vụ doanh nghiệp.

Truy cập thông tin tại: <https://vietnordic.com/doanh-nghiep/>

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY
WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2
SMALL LOG PROCESSING

CSTN 1802
AUTO. SEAT PLANER



Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam